TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BA CHẼ
TỈNH QUẢNG NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 01/2018/HSST
Ngày 24 /05/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA CHẼ, TỈNH QUẢNG NINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Viết Cường.
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông: Bùi Xuân Thủy.
Ông: Nguyễn Văn Khánh.
Thư ký phiên tòa: Ông Vi Văn Tần; thư ký Tòa án.
Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Chẽ tham gia phiên tòa: ông Vi Đức Kiên – Kiểm sát viên.
Ngày 24 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ba Chẽ mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 01/2018/TLST-HS ngày 18 tháng 04 năm 2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2018/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:
Họ và tên: Nguyễn Văn T, tên gọi khác: Không.
Sinh ngày: 26 tháng 11 năm 1990. Nơi sinh: xã M, huyện B, tỉnh Quảng Ninh.
Nơi cư trú: Thôn Đ, xã M, huyện B, tỉnh Quảng Ninh.
Nghề nghiệp: Làm ruộng.
Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt nam.
Bố đẻ: Chưa xác định được; con bà: Đinh Thị T sinh năm 1963; Bị cáo là con duy nhất.
Vợ, con: Chưa có.
Tiền án, tiền sự: Không có.
Nhân thân: Ngày 8/6/2011 bị Tòa án nhân dân huyện Ba Chẽ, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; Chấp hành xong hình phạt tù về địa phương ngày 15/10/2011.
Ngày 15/03/2013, bị Tòa án nhân dân huyện Ba Chẽ, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 15 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương ngày 15/04/2014.

Bị cáo đầu thú ngày 01/03/2018, bị tạm giữ đến ngày 7/03/2018 được thay thế biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Bà Chu Thị C sinh ngày 17/5/1982 địa chỉ: Thôn Đ, xã M, huyện B, tỉnh Quảng Ninh có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

Chu Văn K; sinh ngày 7/10/2001; địa chỉ: Thân Đ, xã M, huyện B, tỉnh Quảng Ninh.

Ngô Thị N, sinh năm 1969, địa chỉ: Khu 1, thị trấn B, huyện B, tỉnh Quảng Ninh.

Phạm Anh T, sinh ngày: 20/03/1988, địa chỉ khu 2 thị trấn B, huyện B, tỉnh Quảng Ninh.

Đinh Thị T, sinh ngày 31/8/1963, địa chỉ: thôn Đ, xã M, huyện B, tỉnh Quảng Ninh.

Tất cả các người làm chứng trên đều vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN.

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 8 giờ ngày 24/02/2018, Nguyễn Văn T đi bộ từ nhà mình ở thôn Đ, xã M, huyện B đến khu vực nhà chị Chu Thị C (nhà cùng thôn) thấy nhà chị C đóng cửa nên đoán biết không có ai ở nhà, T đi đến gần thấy cửa chính có treo ổ khóa nhưng không khóa; T liền mở cửa đi vào phòng khách, rồi tiếp tục đi vào phòng ngủ của vợ chồng chị C để tìm tài sản; T đi đến giường ngủ lật đệm giường lên thì thấy một tệp tiền buộc bằng dây thun; T cầm tệp tiền đút vào túi áo khoác ngoài rồi đi về nhà đếm được 17.000.000đ (mười bẩy triệu đồng), gồm 34 tờ mệnh giá 500.000đ, sau đó đem cất xuống dưới đệm giường ngủ của mình. Toàn bộ số tiền trộm cắp T khai cầm sang huyện S, tỉnh Bắc Giang mua 01 điện thoại Iphone hết 800.000đ, tham gia đánh bạc và thua hết khoảng: 12.000.000đ, ăn tiêu cá nhân hết khoảng: 1.000.000đ; khi về đến nhà T đếm lại tiền thấy còn 3.650.000đ nên cất 500.000đ (05 tờ mệnh giá 100.000đ) dưới giường ngủ của mình; số tiền còn lại T mua 01 tai nghe điện thoại hết 150.000đ; cho bạn là anh Chu Văn K vay 1.500.000đ để mua điện thoại, ăn sáng hết 100.000đ. Ngày 01/03/2018 T đến công an huyện Ba Chẽ đầu thú và tự nguyện giao nộp 1.400.000đ; 01 điện thoại Iphone, 01 tai nghe, Cơ quan điều tra thu giữ 500.000đ do Thiêm cất dấu dưới giường; anh Chu Văn K tự nguyện nộp lại : 1.500.000đ.

Quá trình điều tra Nguyễn Văn T đã bồi hoàn toàn bộ số tiền trộm cắp 17.000.000đ cho chị Chu Thị C.

Tại phiên tòa Bị cáo hoàn toàn nhận tội trộm cắp tài sản như trên.

Tại bản cáo trạng số 01/CT-VKSBC ngày 17 tháng 4 năm 2018; Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Chẽ truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Chẽ giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 điều 173; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 điều 51 bộ luật hình sự; đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 9 – 12 tháng tù

Về trách nhiệm dân sự áp dụng điều điểm b khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự tịch thu xung ngân sách nhà nước 01 điện thoại và 01 tay nghe.

Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự trả cho Nguyễn Văn T 1.900.000đ và Chu Văn K 1.500.000đ.

Miễn hình phạt bổ xung cho Bị cáo Nguyễn Văn T.

Ý kiến của bị hại: Bị hại đã nhận lại toàn bộ số tiền bị mất trộm 17.000.000đ không có yêu cầu gì thêm về phần dân sự và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết hành vi phạm tội của mình là sai trái, bị cáo mong hội đồng xét xử với mức án thấp nhất để bị cáo có cơ hội về lo cho gia đình và xin được nhận lại toàn bộ số tài sản mà cơ quan điều tra đã thu giữ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi; Quyết định Tố tụng của Cơ quan điều tra, của Điều tra viên; Cơ quan Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra và truy tố hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn T là đúng theo quy định của pháp luật Tố tụng hình sự; Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại hay tố cáo nào về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra, Điều tra viên, Cơ quan Viện kiểm sát, Kiểm sát viên; do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện là hợp pháp.

Về hành vi phạm tội: Bị cáo Nguyễn văn T khai nhận tại phiên tòa, vào ngày 24/02/2018 bị cáo đã lén lút vào nhà chị Chu Thị C ở cùng thôn Đ, xã M, huyện B chiếm đoạt số tiền 17.000.000đ (Mười bẩy triệu đồng) của chị Chu Thị C để ở dưới đệm giường; lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, những người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; Như vậy Cáo trạng số không 01/CT-VKSBC ngày 17/04/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Chẽ, tỉnh Quảng Ninh truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét hành vi của bị cáo Nguyễn Văn T là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân và gây tâm lý hoang mang, lo sợ cho người dân cũng như gây mất trật tự, trị an tại địa phương. Ngoài ra, bản thân Nguyễn Văn T đã 02 lần bị kết án tù về tội Trộm cắp tài sản nhưng bị cáo T đã không lấy đó làm bài học cho bản thân mà còn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội;

do đó cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo để đảm bảo tính giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự bị cáo không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại đồng thời sau khi phạm tội bị cáo đã đến cơ quan điều tra đầu thú và người bị hại đã có đơn đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo do đó cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 điều 51 và khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Chu Thị C đã nhận lại toàn bộ số tiền bị trộm cắp 17.000.000đ do Nguyễn Văn T hoàn trả nên không có yêu cầu gì thêm.

Về hình phạt bổ sung: do bị cáo làm ruộng thu nhập thấp không ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng.

Về vật chứng, cơ quan công an thu giữ của Nguyễn Văn T số tiền: 1.900.000đ 01 điện thoại Iphone; 01 tai nghe đây không phải là công cụ, phương tiện phạm tội hay tài sản phi pháp bởi Nguyễn Văn T đã bồi thường xong cho bị hại toàn bộ số tài sản trộm cắp là 17.000.000đ nên đây là tài sản của Nguyễn Văn T do đó cần tuyên trả cho bị cáo. Chu Văn K nộp tại Cơ quan điều tra 1.500.000đ tiền vay của Nguyễn Văn T nhưng không biết là tiền T trộm cắp; nay T đã bồi thường xong cho bị hại nên số tiền này được trả lại cho Chu Văn K.

Đối với hành vi đánh bạc của Nguyễn Văn T khai sử dụng tiền trộm cắp tham gia đánh bạc bằng hình thức sóc đĩa với một số đối tượng không quen biết tại huyện S, tỉnh Bắc Giang, T không nhớ rõ, không xác định được địa điểm cụ thể; không thuộc thẩm quyền điều tra nên cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Ba Chẽ đã tách ra, đồng thời thông tin, phối hợp với cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện S, tỉnh Bắc Giang điều tra, làm rõ, xử lý sau.

Bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Văn T và bị hại Chu Thị C có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 điều 173; các điểm b, s khoản 1 điều 51 và khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự

Xử phạt: Nguyên Văn T 12 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án; được trừ đi thời hạn tạm giữ từ ngày 01/03/2018 đến ngày 7/03/2018.

Miễn hình phạt bổ sung dối với bị cáo Nguyễn Văn T.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại toàn bộ tài sản, không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

Về vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật Hình sự, điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Trả cho Nguyễn Văn T: 01 (một) điện thoại di động dán mác Iphones, mầu trắng, iMel: 013555008370254; 01 (một) tai nghe (tai phon) nghe nhạc hai loa tròn chóp cụt mầu vàng có chữ SONY trên mặt chóp cụt; 1.900.000đ (Một triệu chín trăm nghìn đồng); trả cho Chu Văn K 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng) theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 26 tháng 4 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Chẽ, tỉnh Quảng Ninh.

Về án phí: Áp dụng điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ điều 331 và điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Văn T, bị hại Chu Thị C có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 24/5/2018.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh QN
-VKSND tỉnh QN
-VKSND huyện Ba Chẽ.
-Cơ quan điều tra CA Ba Chẽ.
-Cơ quan THAHS CA Ba Chẽ
-Bị cáo, bị hại
-Cơ quan THADS huyện Ba Chẽ.
-UBND xã nơi bị cáo cư trú.
-Lưu văn phòng và hồ sơ

TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Lê Viết Cường

Phần thẩm vấn.

1. Bị cáo đã nghe rõ bản cáo trạng đại diện VKS vừa công bố không?
2. Bị cáo thấy bản cáo trạng vừa công bố và bản cáo trạng bị cáo nhận được có điểm gì khác nhau không?
3. Bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội gì?
4. Theo bị cáo; bị cáo có phạm tội đó không?
5. Bị cáo hãy trình bầy lại toàn bộ hành vi phạm tội của mình?
6. Tại sao bị cáo biết gia đình chị Chiên để tiền dưới đệm giường ngủ?
7. Thường ngày bị cáo có hay lên nhà chị Chiên chơi không?
8. Bị cáo thấy gia đình chị Chiên có Tủ hoặc két không?

- Không theo dõi làm sao bị cáo biết gia đình chị Chiên để tiền dưới đệm giường trong khi đó gia đình có tủ, thông thường thì tủ dùng để các tài sản có giá trị lên khi vào nhà mục đích lấy trộm tài sản thì thường phải tìm tại nơi quan trọng nhất, an toàn nhất là tủ sau khi tìm kiếm ở những nơi quan trọng như vậy không đạt được mục đích thì mới tìm đến những nới khác, song bị cáo lại không thực hiện như vậy mà đi thẳng vào đầu giường và lật đệm lên ngay và lấy được tài sản luôn rất nhanh và chính xác như vậy chỉ có thể khẳng định bị cáo đã biết trước ở đó có tài sản đúng không?

9. Tại cơ quan điều tra bị cáo có lời khai sau khi trộm cắp được tiền bị cáo sang huyện Sơn động tỉnh Bắc Giang mua điện thoại sau đó về xã Minh cầm huyện Ba Chẽ đánh bạc với một số…nay tại phiên tòa bị cáo lại khai….vậy bị cáo khẳng định lời khai nào là đúng?
10. khi trộm cấp được tiền bị cáo đã sử dụng thế nào?
11. Bị cáo có suy nghĩ gì về vi phạm tội của mình không?
12. Bị cáo đã bồi thường cho bị hại chưa? Bồi thường được bao nhiêu? Ai bỏ tiền ra bồi thường?

13. Bị cáo đã 02 lần bị tòa án ND huyện Ba Chẽ xử tù về tội trộm cắp tài sản (01 lần 6 tháng tù vào năm 2011, 01 lần 15 tháng tù vào năm 2013) có dúng không? Vậy tại sao bị cáo không lấy đó làm bài học mà vẫn đi trộm cắp tiếp bị cáo nói rõ cho HĐXX biết lý ro?
14. Quá trình điều tra, truy tố bị cáo có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, của cơ quan VKS của điều tra viên, Kiểm sát viên không?

(*Hỏi Chu Văn Khánh: anh vay của Nguyễn Văn Thiêm số tiền 1.500.000đ để mua điện thoại và tại cơ quan điều tra anh đã nộp 1.500.000đ nay anh có yêu cầu nhận lại số tiền này không? Hay anh trả luôn cho Nguyễn Văn Thiêm mà không cần nhận lại.***)**

-Hỏi Bị cáo Nguyễn Văn Thiêm Bị cáo có đồng ý nhận lại số tiền 1.500.000đ do anh Chu Văn Khánh nộp tại cơ quan điều tra để trả cho anh không?

Khai mạc phiên tòa:

Hôm nay ngày 24/5/2018 Tòa án nhân dân huyện ba Chẽ, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn Thiêm bị truy tố về tội: Trộm cắp tài sản theo khoản 1 điều 173 BLHS thay mặt Hội đồng xét xử Tôi tuyên bố khai mạc phiên tòa.

Thay mặt HĐXX Tôi công bố Quyết định đưa vụ án ra xét xử.

Thư ký báo cáo danh sách Tòa triệu tập có mặt, vắng mặt, lý do.

Trình tự phiên tòa

1. khai mạc phiên tòa.
2. đọc quyết định đưa vụ án ra xét xử.
3. thư ký báo cáo danh sách tòa triệu tập (có mặt, vắng mặt). *"Đại diện VKS có ý kiến gì không, có yêu cầu tòa triệu tập thêm người nào nữa không, có đưa thêm chứng cứ nào khác không"*
4. Kiểm tra lý lịch bị cáo và những người tham gia tố tụng tại phiên tòa.
5. Phổ biến quyền và nghĩa vụ cho bị cáo và những người tham gia tố tụng khác tại phiên tòa.
(Bị cáo điều 61; bị hại điều 62; người làm chứng điều 66 BLTTHS năm 2015).

-Giải thích cho Bị cáo biết về những bản án được công bố trên cổng thông tin điện tử của Tòa án và quyền của họ về việc yêu cầu tòa án không công bố những nội dung liên quan đến bí mật cá nhân, bí mật gia đình.
6. Giới thiệu thành phần HĐXX.

7. VKS công bố bản cáo trạng cho bị cáo.
8. Phần thẩm vấn công khai tại phiên tòa.
9. Kết thúc thẩm vấn; VKS luận tội cho bị cáo.
10. Phần tranh luận tại phiên tòa nếu có.
11. Kết thúc phần tranh luận bị cáo nói lời sau cùng.
12. HĐXX nghị án.
13. Tuyên bản án chính thức cho bị cáo.

*****1. giới thiệu thành phần HĐXX; Hỏi Đại diện VKS, hỏi Bị cáo; Bị hại có xin thay đổi ai không.
2. Hỏi Bị cáo đã nhận được bản cáo trang – Quyết định truy tố của viện kiểm sát chưa?
- Bị cáo đã nhận được quyết định đưa vụ án ra xét xử của Tòa án chưa? Nhận thời gian nào? Ngày 10/5/2018 tại Tòa án nhân dân huyện.
3. Hỏi : Bị cáo, bị hại có ai yêu cầu triệu tập thêm người làm chứng, hoặc yêu cầu đưa thêm vật chứng, tài liệu ra xem xét hay không?

Kết thúc phần thủ tục- chuyển phần xét hỏi- Đề nghị VKS công bố bản cáo trạng cho bị cáo.

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BA CHẼ
TỈNH QUẢNG NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 10 giờ 30’ ngày 24 tháng 5 năm 2018.
Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ba Chẽ, tỉnh Quảng Ninh.
Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Viết Cường.
Các Hội thẩm nhân dân:
- Ông: Bùi Xuân Thủy.

- Ông: Nguyễn Văn Khánh.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 01/2018/TLST-HS ngày 18 tháng 4 năm 2018 đối với:

Bị cáo: Nguyễn Văn Thiêm, sinh ngày 26 tháng 11 năm 1990. Tại xã Minh Cầm, huyện Ba Chẽ, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ các điều 299; 326 và điều 327 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy dịnh của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ hoặc thuộc trường hợp trả hồ sơ để điều tra bổ sung. Kết quả biểu quyết, Hội đồng nhất trí: 3/3

2. Các chứng cứ, tài liệu trong vụ án do cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập đúng quy định của pháp luật nên hợp pháp. Kết quả biểu quyết, Hội đồng nhất trí: 3/3

3. Tại phiên tòa cũng như quá trình tố tụng trước đó bị cáo không có khiếu nại, tố cáo nên hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử đúng quy định của pháp luật nên hợp pháp. Kết quả biểu quyết, Hội đồng nhất trí: 3/3

4. Về tội danh: Có đủ căn cứ xác định bị cáo Nguyễn Văn Thiêm phạm tội: *Trộm cắp tài sản*. Kết quả biểu quyết, Hội đồng nhất trí: 3/3.

5. Về điều luật áp dụng: khoản 1 điều 173; các điểm b, s khoản 1 điều 51 và khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự.

Về hình phạt: Xử phạt Nguyễn Văn Thiêm: 12 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án, được trừ thời hạn bị cáo đã bị tạm giữ từ ngày 01/03/2018 đến ngày 7/03/2018. Kết quả biểu quyết, Hội đồng nhất trí: 3/3.

Tiếp tục áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Nguyễn văn Thiêm để đảm bảo công tác thi hành án. Kết quả biểu quyết nhất trí thông qua: 3/3.

Không áp dụng hình phạt bổ xung đối với bị cáo. Kết quả biểu quyết nhất trí thông qua: 3/3.

6. Về các vấn đề khác:

Về trách nhiệm dân sự đã hoàn trả xong nên không đề cập. Kết quả biểu quyết nhất trí thông qua: 3/3.

Áp dụng điều 47 Bộ Luật hình sự, điều 106 của bộ luật tố tụng hình sự trả cho bị cáo Nguyễn Văn Thiêm 01 điện thoại, 01 tai nghe và 1.900.000đ, trả cho Chu Văn Khánh 1.500.000đ như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày

26/4/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Ba Chẽ, tỉnh Quảng Ninh. Kết quả biểu quyết nhất trí 3/3.

Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn Thiêm phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm. Kết quả biểu quyết nhất thí thông qua: 3/3.

Bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật. Kết quả biểu quyết nhất trí thông qua 3/3.

Biên bản kết thúc vào hồi 11h ngày 24/5/2018.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Xuân Thủy Nguyễn Văn Khánh Lê Viết Cường

SỐ LIỆU BÁO CÁO HĐND HUYỆN
6 tháng đầu năm 2017

1. Án hình sự:

- Tổng thụ lý 03 vụ - 05 bị cáo (02 vụ - 02 bị cáo tội trộm cắp tài sản, 01 vụ - 03 bị cáo tội tàng trữ, mua bán trái phép chất Ma túy).
Đã xét xử xong cả 03 vụ - 05 bị cáo, 100% xử tù giam

2. Án tranh chấp dân sự:
- Thụ lý 01 vụ tranh chấp đất nhà ở; án mới thụ lý đang giải quyết.

3. Án Hôn nhân và gia đình:
- Tổng thụ lý 14 vụ; đã xét xử và giải quyết xong 13 vụ (Xử không công nhân là Vợ - Chồng 02 vụ; Công nhận thuận tình ly hôn 11 vụ); còn tồn 01 vụ án mới thụ lý.

4. Thi hành án hình sự:
- Thụ lý 01 bị án 42 tháng tù giam đã ra quyết định thi hành 42 tháng tù giam.

TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BA CHẼ** ----------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** ----------
Số: 01/2016/TB-TA	Ba Chẽ,ngày 30 tháng 05 năm 2016

Kính gửi: **Viện Kiểm Sát nhân dân huyện ba Chẽ.**

Tòa án nhân dân huyện Ba Chẽ thụ lý vụ án Dân sự số: 08/2016/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 05 năm 2016 Về việc: *Tranh chấp về Hôn nhân và Gia đình*; Giữa nguyên đơn chị Triệu Thị Ba, sinh năm 1978 trú tại Thôn Bình Hồ, xã Quảng Lâm, huyện Đầm Hà,tỉnh Quảng Ninh và bị đơn anh Chíu Tắc Phúc, sinh năm 1979 trú tại thôn Nà Làng, xã Đồn Đạc, huyện Ba Chẽ, tỉnh Quảng Ninh.

Vụ án thuộc trường hợp Viện Kiểm Sát phải tham gia phiên tòa theo quy định tại khoản 2 Điều 21 Bộ Luật tố tụng dân sự.

Vậy Tòa án nhân dân huyện Ba Chẽ thông báo cho Viện Kiểm Sát nhân dân huyện Ba Chẽ để Quý Viện cử Kiểm sát Viên tham gia theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
CHẼ
- Như kính gửi
- Lưu hồ sơ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA

Thẩm phán

Lê Viết Cường

TÒA ÁN NHÂN DÂN **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

HUYỆN BA CHẼ **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2016/HNGĐ-ST
Ngày: 16/6/2016
V/v: Tranh chấp HNGĐ

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA CHẼ
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Viết Cường Thẩm phán Tòa án nhân dân huyện Ba Chẽ.
Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Đỗ Thị Tho.
2. Bà Lê Thị Phương.

Thư ký Tòa án trực tiếp ghi bút ký tại phiên tòa: Ông Vi Văn Tần cán bộ Tòa án nhân dân huyện Ba Chẽ.
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Chẽ tham gia phiên tòa: Ông Vi Đức Kiên; Chức vụ: Kiểm sát viên.

Trong ngày 16/06/2016 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ba Chẽ,tỉnh Quảng Ninh, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 08/2016/TLST-HNGĐ ngày 04/05/2016 về Hôn nhân và Gia đình theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02 /2016/QĐXX-ST ngày 31 tháng 05 năm 2016 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Triệu Thị Ba *(Triệu Thị Lan)*; Sinh năm 1978.
Trú quán: Thôn Bình Hồ; Xã Quảng Lâm; huyện Đầm Hà;tỉnh Quảng Ninh.
Nghề nghiệp: Lao động tự do.
Có mặt tại phiên tòa.

2. Bị đơn: Anh Chíu Tắc Phúc; Sinh năm 1979.
Trú quán: Thôn Nà Làng; xã Đồn Đạc; huyện Ba Chẽ; tỉnh Quảng Ninh.
Nghề nghiệp: Lao động tự do.
Có mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY

Trong đơn khởi kiện ghi ngày 03 tháng 05 năm 2016, được bổ xung bằng biên bản ghi lời khai ngày 23/05/2016 và các lời khai tiếp theo nguyên đơn chị Triệu Thị Ba trình bầy: Chị Ba và anh Chíu Tắc Phúc không được yêu nhau và tìm hiểu nhau mà do gia đình Bố Mẹ tổ chức cưới hỏi theo phong tục, về sống chung cùng nhau từ năm 1998, không đến Ủy ban nhân dân cấp có thẩm quyền đăng ký

kết hôn, khi về sống chung hai vợ chồng sống cùng với bố,mẹ của anh Phúc là ông Sáng Cắm tại thôn Nà làng, xã Đồn Đạc, huyện Ba Chẽ,mới đầu cuộc sống chung của hai vợ chồng là hạnh phúc đến năm 2004 thì làm nhà ra ở riêng tại thôn Nà Làng, Xã Đồn Đạc, huyện ba Chẽ, tỉnh Quảng Ninh và chung sống đến năm 2010 trong 12 năm chung sống chúng tôi không có con chung nên tình cảm dạn nứt năm 2010 chị Ba chuyển xuống sinh sống tại thôn Bình Hồ, xã Quảng Lâm, huyện Đầm Hà tỉnh Quảng Ninh đến nay, không ai còn quan tâm đến ai và tình cảm vợ chồng giữa chị Ba và anh Phúc không còn chị Ba đề nghị Tòa án giải quyết:

Về tình cảm: Xin được ly hôn với anh Chíu Tắc Phúc.

Về con chung và Tài sản chung: Đều không có nên không yêu cầu giải quyêt.

Về án phí: Chị Triệu Thị Ba có quan điểm nếu ly hôn chị Ba xin chịu toàn bộ án phí ly hôn.

Tại bản tự khai ngày 23/05/2016 và các lời khai tiếp theo bị đơn anh Chíu Tắc Phúc trình bầy: Anh Phúc và chị Ba lấy nhau,về chung sống với nhau từ năm 1998,trước khi lấy nhau hai người không được tìm hiểu nhau mà do bố mẹ hai bên gia đình cưới hỏi theo phong tục,tập quán và cũng không đến UBND cấp có thẩm quyền đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật,sau khi tổ chức đám cưới xong thì về ở cùng bố mẹ là ông Sáng Cắm tại thôn Nà Làng,xã Đồn Đạc,huyện Ba Chẽ đến năm 2004 thì làm nhà ra ở riêng tại thôn Nà Làng,xã Đồn Đạc,huyện Ba Chẽ đến năm 2010 thì chúng tôi sống ly thân nhau cho tới nay,nguyên nhân là do 12 năm sống chung mà không có con chung,hiện tại không ai còn quan tâm đến ai nữa và tình cảm vợ chồng giữa anh Phúc và chị Ba không còn,anh Phúc đồng ý ly hôn chị Ba.

Về con chung và tài sản chung: Đều không có nên không yêu cầu giải quyết.

Về án phí nếu ly hôn anh Chíu Tắc Phúc đồng ý để chị Triệu Thị Ba chịu toàn bộ án phí ly hôn.

Đại diện Viên Kiểm Sát nhân dân huyện ba Chẽ tại phiên tòa có ý kiến về việc Thẩm phán,Hội đồng xét xử tuân theo đúng pháp luật Tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước khi Hội đồng xét xử nghị án; Những người tham gia tố tụng dân sự chấp hành pháp luật kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án.

XÉT THẤY

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa,sau khi thảo luận và nghị án,Hội đồng xét xử nhận định:

Chị Triệu Thị Ba và anh Chíu Tắc Phúc tổ chức đám cưới và về chung sống với nhau từ năm 1998,không đăng ký kết hôn,trước khi về sống chung cùng nhau hai người không được tìm hiểu mà do bố mẹ hai bên gia đình tổ chức theo phong tục tập quán,đến năm 2010 thì ly thân nhau cho tới nay không còn tình cảm và quan tâm tới nhau nữa nguyên nhân là quá trình sống chung 12 năm hai người không có con chung, quá trình chung sống cùng nhau nhưng Chị Triệu Thị Ba và anh Chíu

Tắc Phúc không đến Ủy ban nhân dân cấp có thẩm quyền để đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật,vì vậy căn cứ vào khoản 1 điều 14,khoản 2 điều 53 luật hôn nhân và gia đình năm 2014 thì hôn nhân của chị Triệu Thị Ba và anh Chíu Tắc Phúc không được pháp luật thừa nhận, do đó không có cơ sở để chấp nhận đơn khởi kiện ly hôn của chị Triệu Thị Ba với anh Chíu Tắc Phúc mà cần thiết phải xử không công nhận quan hệ giữa chị Triệu Thị Ba và anh Chíu Tắc Phúc là quan hệ vợ chồng.

Về con chung và tài sản chung đều không có,không yêu cầu nên không đề cập.

Về án phí chị Triệu Thị Ba phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các nẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng khoản 1 điều 14; khoản 2 điều 53 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Khoản 4 điều 131, khoản 1 điều 245 Bộ luật tố tụng dân sự. Pháp lệnh số 10/2009/PL-UBTVQH12 ngày 27 tháng 02 năm 2009 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí ,lệ phí Tòa án.

Tuyên xử

1. Về tình cảm: Tuyên bố không công nhận quan hệ giữa chị Triệu Thị Ba với anh Chíu Tắc Phúc là quan hệ vợ chồng.

2. Về con chung: không có.

3. Về tài sản chung: Không có.

4. Về án phí: Chị Triệu Thị Ba phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí ly hôn được trừ vào số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí chị Ba đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001124 ngày 04/05/2016 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Ba chẽ.

Án xử sơ thẩm công khai có mặt chị Triệu Thị Ba,anh Chíu Tắc Phúc báo cho chị Triệu Thị Ba và anh Chíu Tắc Phúc biết quyền kháng cáo trong thời hạn là 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TA tỉnh QN
- VKSND huyện BC
- UBND xã Đồn Đạc.
- Các đương sự.
- Lưu Hồ sơ,VP.

THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Lê Viết Cường

Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – Chủ tọa**

Đỗ Thị Tho **Lê Thị Phương** **Lê Viết Cường**

Nơi nhận:
THẨM
- TA tỉnh QN
- VKSND huyện BC
- UBND xã Đồn Đạc.
- Các đương sự.
- Lưu Hồ sơ,VP.

THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Lê Viết Cường

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BA CHẼ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA CHẼ
Với hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Viết Cường.
Các Hội thẩm nhân dân:
- Bà Đỗ Thị Tho: Chức vụ Cán bộ Hưu trí.
- Bà Lê Thị Phương: Chức vụ Cán bộ Hưu trí.

Căn cứ vào điều 236 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Vào hồi 10 giờ ngày 16 tháng 6 năm 2016,tại trụ sở Tòa án nhân dân,Hội đồng xét xử sơ thẩm đã tiến hành nghị án đối với vụ án kiện ly hôn sơ thẩm thụ lý số 08/2016/TLST-HNGĐ ngày 04/05/2016.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa,trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ,ý kiến của các đương sự. Hội đồng xét xử thảo luận về những vấn đề phải giải quyết trong vụ án như sau:

1. Về điều luật áp dụng: Áp dụng khoản 1 điều 14; khoản 2 điều 53 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Khoản 4 điều 131, khoản 1 điều 245 Bộ luật tố tụng dân sự. Pháp lệnh số 10/2009/PL-UBTVQH12 ngày 27 tháng 02 năm 2009 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí ,lệ phí Tòa án. Kết quả biểu quyết của Hội đồng xét xử 3/3.

2. Tuyên xử

- Về tình cảm không công nhận quan hệ giữa chị Chìu Thị Ba với anh Chíu Tắc Phúc là quan hệ Vợ Chồng. Kết quả biểu quyết của Hội đồng xét xử 3/3.
- Về con chung: Không có,không đề cập. Kết quả biểu quyết của Hội đồng xét xử 3/3.
- Về tài sản chung: Không có,không đề cập. Kết quả biểu quyết của Hội đồng xét xử 3/3.
- Về án phí: Chị Chìu Thị Ba phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí ly hôn,được trừ vào số tiền 200.000đ (Hai trăn nghìn đồng) dự phí án phí chị Ba đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001124 ngày 04 tháng 05 năm 2016 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Ba Chẽ. Kết quả biểu quyết của Hội đồng xét xử 3/3.
- Các đương sự được quyền kháng cáo trong thời hạn là 15 ngày kể từ tuyên án. Kết quả biểu quyết của Hội đồng xét xử 3/3.

Biên bản lập xong đã được thông qua nhất trí ký tên dưới đây./.

Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – Chủ tọa**

Đỗ Thị Tho Lê Thị Phương Lê Viết Cường

TÒA ÁN NHÂN DÂN NAM
HUYỆN BA CHẼ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA CHẼ
Với hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Viết Cường.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Phạm Thị Hằng: Chức vụ - Trường phòng giáo dục- Đào tạo huyện Ba Chẽ.

- Ông Đặng Sáu: Chức vụ - Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Nam Sơn huyện Ba Chẽ.

Căn cứ vào điều 199 và điều 222 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vào hồi 10 giờ ngày 10 tháng 9 năm 2015,tại trụ sở Tòa án nhân dân,Hội đồng xét xử sơ thẩm đã tiến hành nghị án đối với vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 06/2015/HSST ngày 30/6/2015.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa,trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ,ý kiến của Kiểm sát viên,Bị cáo,người đại diện hợp pháp của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thảo luận về những vấn đề phải giải quyết trong vụ án như sau:

1. Về tội danh: Các bị cáo Hoàng Văn Chuẩn,Hoàng Văn Phúc,Triệu Quý Minh phạm tội: *Trộm cắp tài sản*. Kết quả biểu quyết,Hội đồng nhất trí: 3/3.

2. Về điều luật áp dụng: Áp dụng khoản 1 điều 138,điều 20,điều 53,các điểm h,p khoản 1, điều 46 của Bộ luật hình sự đối với cả ba bị cáo là Hoàng Văn Chuẩn,Hoàng Văn Phúc,Triệu Quý Minh; Áp dụng khoản 2 điều 46 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Chuẩn và Minh; Áp dụng điểm n khoản 1 điều 48 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Chuẩn; Áp dụng khoản 1,2 điều 60,điều 68,khoản 3 điều 69,khoản 1 điều 74 của bộ luật hình sự đối với bị cáo Minh; Áp dụng các điểm b khoản 2 điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự; Pháp lệnh số: 10/2009/PL – UBTVQH

ngày 27/02/2009 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án Phí lệ phí Tòa án. Kết quả biểu quyết nhất trí: 3/3.

3. Về hình phạt:

Xử phạt Hoàng Văn Chuẩn: 11 (mười một) tháng 18 (mười tám) ngày tù,thời hạn tù tính từ ngày bắt 22/9/2014, được trừ thời hạn bị cáo đã bị tạm giam từ ngày 22/9/2014 đến ngày 10/9/2015. Trả tự do cho bị cáo ngay tại phiên tòa nếu bị cáo không bị tạm giam,tạm giữ về hành vi vi phạm khác. Kết quả biểu quyết nhất trí 3/3.

Xử phạt Hoàng Văn Phúc: 9 (chín) tháng tù,thời hạn tù tính từ ngày bắt 18/9/2014,được trừ đi thời hạn bị cáo đã bị tạm giam từ ngày 18/9/2014 đến ngày 18/6/2015 Bị cáo đã thi hành xong hình phạt tù.

Xử phạt Triệu Tiến Minh 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Minh cho UBND xã Đồn Đạc,huyện Ba Chẽ nơi bị cáo cư trú để giám sát và giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách,trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 điều 69 của Luật thi hành án hình sự. Kết quả biểu quyết nhất trí 3/3.

Không áp dụng hình phạt bổ xung đối với cả ba bị cáo. Kết quả biểu quyết nhất trí thông qua: 3/3.

4. Về các vấn đề khác:

Áp dụng điểm b khoản 2 điều 76 của bộ luật tố tụng hình sự trả cho anh Lý Mạnh Quyết 01 máy đầm đất (máy đầm cóc) tang vật của vụ án như biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/01/2015 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Ba Chẽ,tỉnh Quảng Ninh. Kết quả biểu quyết nhất trí 3/3.

Về án phí: Buộc các bị cáo Hoàng Văn Chuẩn,Hoàng Văn Phúc mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Triệu Tiến Minh.

Kết quả biểu quyết nhất thí thông qua: 3/3.

Các bị cáo,người đại diện hợp pháp của bị cáo,người bị hại,người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.Kết quả biểu quyết nhất trí thông qua 3/3.

Biên bản lập xong đã được thông qua nhất trí ký tên dưới đây./.

Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – Chủ tọa**

Phạm Thị Hằng Đặng Sáu Lê Viết Cường

HUYỆN UỶ BA CHẽ
CHI BỘ: TOÀ ÁN

Số: 26/2007/BC-TA

ĐẢNG CÔNG SẢN VIÊT NAM

Ba Chẽ, ngày 9 tháng 05 năm 2007

Kính gửi: **Uỷ Ban kiểm tra huyện uỷ.**

Thực hiện công văn số: 149 - CV/HU ngày 26 tháng 04 năm 2007 của Ban Th- ờng vụ huyện uỷ về việc Tham gia ý kiến sửa đổi qui định số 19 - QĐ/TW về những điều Đảng viên không đ- ợc làm và kế hoạch số 22/KH - UBKTTU ngày 24/04/2007 của uỷ Ban kiểm tra tỉnh uỷ. Chi bộ Toà án báo cáo việc thực hiện và ý kiến tham gia nh- sau:

- Trong những năm qua cán bộ Đảng viên chi bộ Toà án luôn chấp hành nghiêm qui định số 19 về những điều Đảng viên không đ- ợc làm. Không có tr- ờng hợp nào có vi phạm hoặc bị xử lý (có biểu tổng hợp kèm theo).

- Về cơ bản cán bộ Đảng viênchi bộ Toà án đều đồng tình quan điểm với qui định số 19 - QĐ/TW ngày 03/01/2002 của Ban chấp hành trung - ơng. Song có ý kiến tham gia nhỏ vào điều 5 và điều 17 của qui định nh- sau:

+ Điều 5 ở ý cuối nên thay 2 từ (ý kiến) bằng 2 từ (chính kiến) cụ thể là: *"... phê bình góp ý trái với chính kiến của mình"* thể hiện sự chặt chẽ và cụ thể hơn.

+ Điều 17 nên bỏ 3 từ "mức bê tha" cụ thể là: *"... uông r- ợu, bia đến mất t- cách..."*.

Trên đây là báo cáo và ý kiến tham gia của chi bộ Toà án.

TM/ CHI BỘ TOÀ ÁN
Bí Th-

Nơi nhận:
- nh- kính gửi
- L- u

Lê Viết C□ờng

HUYỆN UỶ BA CHẽ
CHI BỘ : TOÀ ÁN - KIỂM SÁT

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Ba Chẽ, ngày 15 tháng 11 năm 2006

BÁO CÁO

Kính gửi: **Uỷ Ban kiểm tra huyện uỷ.**

Thực hiện công văn số: 38 - CV/HU ngày 22 tháng 02 năm 2002 của Th- ờng trực huyện uỷ về việc " Xây dựng nội dung sinh hoạt, lịch, thời gian tổ chức sinh hoạt Đảng của chi bộ ".

Chi bộ Toà án - Kiểm sát báo cáo lịch sinh hoạt chi bộ tháng 11 năm 2006 đ- ợc tổ chức vào hồi 7 giờ 30 phút ngày 21 tháng 11 năm 2006 tại hội tr- ờng Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Chẽ.

* **Nội dung sinh hoạt:**

- Kiểm điểm, đánh giá, phân loại chất l- ợng Đảng viên, và tổ chức cơ sở Đảng năm 2006.
- Kiểm điểm, đánh giá hoạt động của chi uỷ, các đồng chí chi uỷ viên, cán bộ lãnh đạo chủ chốt thuộc diện Ban Th- ờng vụ quản lý.
- Tổng kết 9 năm công tác kiểm tra của chi bộ.

Vậy chi bộ: Toà án - Kiểm sát báo cáo để Uỷ Ban kiểm tra huyện uỷ nắm, tới dự và chỉ đạo.

TM/ CHI UỶ
CHI BỘ TOÀ ÁN - KIỂM SÁT
P/ Bí Th-

Nơi nhận:
- nh- kính gửi
- L- u

Lê Viết C□ờng

HUYỆN UỶ BA CHẽ
CHI BỘ : TOÀ ÁN - KIỂM SÁT

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Ba Chẽ, ngày 20 tháng 7 năm 2006

BÁO CÁO

Kính gửi: **Uỷ Ban kiểm tra huyện uỷ.**

Thực hiện công văn số: 38-CV/HU ngày 22 tháng 02 năm 2002 của Th- ờng trực huyện uỷ về việc " Xây dựng nội dung sinh hoạt, lịch, thời gian tổ chức sinh hoạt Đảng của chi bộ ".

Chi bộ Toà án - Kiểm sát báo cáo lịch sinh hoạt chi bộ tháng 7 năm 2006 đ- ợc tổ chức vào hồi 13 giờ 30 phút ngày 20 tháng 7 năm 2006 tại hội tr- ờng Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Chẽ.

* **Nội dung sinh hoạt:**

- Đánh giá kiểm điểm công tác chi bộ tháng 7 năm 2006, đề ra ph- ơng h- ớng công tác chi bộ tháng 8 năm 2006.
- Quán triệt các văn bản của cấp trên.

- Thông qua báo cáo tự kiểm tra việc thực hiện kết luận số 54/KL-HU ngày 05 tháng 7 năm 2004 của Ban th- ờng vụ huyện uỷ.

Vậy chi bộ Toà án - Kiểm sát báo cáo để uỷ Ban kiểm tra huyện uỷ nắm và chỉ đạo.

TM/ CHI UỶ
CHI BỘ TOÀ ÁN - KIỂM SÁT
P/ Bí Th-

Nơi nhận:
- nh- kính gửi
- L- u

Lê Viết C□ờng

ĐẢNG BỘ HUYỆN BA CHẼ
CHI BỘ : TOÀ ÁN - KIỂM SÁT

Số : 34/CV - CB

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Ba Chẽ, ngày 25 tháng 7 năm 2005

Kính gửi: **Ban tổ chức huyện uỷ Ba Chẽ.**

Thực hiện công văn số: 56-CV/TC ngày 20/7/2005 của Ban tổ chức huyện uỷ Ba Chẽ. Ban chi uỷ chi Bộ Toà án-Kiểm sát thống nhất nhận xét đánh giá với đồng chí Bùi Quốc Huy nh- sau:

1/ Về trình độ năng lực, mức độ hoàn thành nhiệm vụ, khả năng phát triển:

Đồng chí Bùi Quốc Huy tốt nghiệp cử nhân luật, cao cấp lý luận chính trị. Kiểm sát viên trung cấp lâu năm, Viện tr- ởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Chẽ, bí th- chi bộ Toà án-Kiểm sát, trên mọi lĩnh vực công tác và nhiệm vụ đ- ợc giao. Đồng chí luôn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, luôn năng động, sáng tạo trong công tác. Lao động có kỷ luật và tính khoa học cao, giám nghĩ giám làm, giám chịu trách nhiệm, có tinh thần và ý trí phấn đấu v- ơn lên. Do đó khả năng phát triển tốt.

2/ Về phẩm chất đạo đức, lối sống.

Đồng chí luôn chấp hành nghiêm nội qui và qui chế của ngành, đơn vị và điều lệ Đảng, đặc biệt là 19 điều Đảng viên không đ- ợc làm. Bản thân và gia đình chấp hành tốt pháp luật luôn chau dồi, rèn luyện và tu d- ỡng đạo đức cách mạng, c- ơng quyết đấu tranh với các biểu hiện tiêu cực của xã hội, có tính phê bình và tự phê bình cao, có lối sống trong sáng và lành mạnh, luôn nêu cao tính g- ơng mẫu trong tập thể và đơn vị.

3/ Về quan hệ đoàn kết nội Bộ cơ quan, đơn vị và nơi c- trú.

Luôn xây dựng và duy trì tốt mỗi đoàn kết trong cơ quan, đơn vị. Chi bộ và cơ quan luôn là một thể thống nhất, qui chế dân chủ, cơ sở trong đơn vị đ- ợc đề cao. Đặc biệt là sự thống nhất và phối hợp của các cơ quan trong khối nội chính thông qua vai trò của Viện kiểm sát nói chung và cá nhân đồng chí nói riêng có mối quan hệ mật thiết với tổ chức và nhân dân nơi c- trú. Chấp hành nghiêm các qui định của địa ph- ơng xây dựng khu phố văn hoá tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc.

4/ về Sức khoẻ.

Luôn hoàn thành tốt mọi mhiệm vụ đực giao đảm bảo số l- ợng và chất l- ợng ngày công lao động nhiệt tình và sôi nổi tham gia các phong trào thể dục thể thao. Tóm lại: Sức khoẻ tốt.

TM/ BAN CHI UỶ
CHI BỘ: TOÀ ÁN-KIỂM SÁT
P/BÍ TH-

Lê Viết C□ờng

ĐẢNG BỘ HUYỆN BA CHẽ
NAM
Chi bộ : toà án - Kiểm sát
---
năm 2003
Số : 08/BCKT - CB

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT

Ba Chẽ,ngày 10 tháng 11

BÁO CÁO

KẾT QUẢ THỰC HIỆN QUY NĂM 2003
VÀ PH- ƠNG H- ỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2004

Thực hiện công văn số 10 - CV/KT ngày 23.10.2003 của Uỷ ban kiểm tra huyện uỷ, chi bộ Toà án - Kiểm sát trên tinh thần trung thực ,khách quan ,xin báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ kiểm tra năm 2003 và ph- ơng h- ớng nhiệm vụ năm 2004 cụ thể nh- sau :

I - K□T QU□ TH□C HI□N NHI□M V□ C□NG T□C KIỢM TRA TRONG NƠM 2003

1 . Thực hiện chức năng tham m- u và nhiệm vụ cấp uỷ giao .

Ngay từ đầu năm 2003 đã tham m- u cho cấp uỷ xây dựng xong ch- ơng trình kế hoạch kiểm tra năm 2003 và đăng ký thi đua gửi về uỷ ban kiểm tra huyện uỷ đúng thời gian qui định ,đó là ch- ơng trình kế hoạch kiểm tra số 01/KHKT - CB ngày 17.1.2003 . Trong kế hoạch đăng ký một cuộc kiểm tra về việc thực hiện điều 19 trong 19 điều đảng viên không đ- ợc làm ,đã tiến hành xây dựng nội dung và tổ chức thực hiện kiểm tra xong. Tổng hợp viết báo cáo gửi về uỷ ban kiểm tra huyện uỷ ngày 10.11.2003 (Đã có báo cáo bằng văn bản) .

- Ngoài ra còn tiến hành kiểm tra sổ ghi sinh hoạt và thu nộp sử dụng đảng phí của toàn thể đảng viên chi bộ từ ngày 01.01.2003 đến ngày 30.9.2003 ,gửi báo cáo kết quả kiểm tra về uỷ ban kểm tra huyện uỷ ngày 2.10.2003 (Đã có báo cáo bằng văn bản) .

- Tiến hành tham gia với uỷ ban kiểm tra huyện uỷ thực hiện tốt 4 cuộc kiểm tra nh- sau :

1/- Kiểm tra về cải cách hành chính .

2/- Kiểm tra việc thực hiện ch- ơng trình mục tiêu - công trình 135 trên phạm vi toàn huyện .

3/- Kiểm tra việc thực hiện 19 điều đảng viên không đ- ợc làm và việc lãnh đạo chỉ đạo giải quyết khiếu nại - Tố cáo .

4/- Kiểm tra việc thực hiện luật đất đai .

- Tham dự hội nghị qui chế phối hợp năm 2003 giữa uỷ ban kiểm tra huyện uỷ với các ban xây dựng Đảng và các ngành trong khối nội chính .

2 . Thực hiện nhiệm vụ theo điều lệ đảng qui định .

- Tham dự hội nghị giao ban do uỷ ban kiểm tra huyện uỷ tổ chức vào ngày 6.1.2003.

- Xây dựng xong nội dung ,kế hoạch kiểm tra của chi bộ năm 2003 và đăng ký thi đua năm 2003 báo cáo uỷ ban kiểm tra huyện uỷ .

- Ngoài cuộc kiểm tra theo đăng ký kiểm tra chi bộ đã tiến hành thêm một cuộc kiểm tra đột xuất về việc ghi sổ sinh hoạt và thu nộp sử dụng đảng phí của toàn thể Đảng viên và chi bộ từ 1/1 đến 30/9/2003 .

- Tổ chức thực hiện việc kiểm điểm phân loại công chức và Đảng viên trong chi bộ năm 2003 .

Về kết quả kiểm tra Đảng viên có dấu hiệu vi phạm trong năm qua kiểm tra theo dõi nắm bắt tình hình do chi bộ th- ờng xuyên làm tốt công tác t- t- ởng cũng nh- công tác quản lý tốt đảng viên chi bộ tại địa ph- ơng nơi c- trú do vậy trong năm qua không có một đồng chí đảng viên trong chi bộ có dấu hiệu vi phạm . Toàn thể đảng viên chi bộ về trình độ chuyên môn 9/9 đồng chí có trình độ đại học ,một đồng chí có trình độ thạc sĩ . Về chính trị có 01 đồng chí cao cấp chính trị ,01 đồng chí trung cấp và 03 đồng chí đang học lớp trung cấp . Do đó việc chấp hành nguyên tắc tổ chức sinh hoạt Đảng nghiêm . Cụ thể ngay trong thời gian tham gia học tập tại chức các đồng chí đều bố trí thời gian về sinh hoạt bảo đảm nguyên tắc một tháng sinh hoạt một lần và quân số 100% tham gia đầy đủ .

Về giải quyết đơn th- ,tố cáo ,khiếu nại về kỷ luật Đảng trong năm chi bộ không tiếp nhận đ- ợc một đơn th- khiếu nại tố cáo về kỷ luật đảng do vậy không có đơn th- tồn đọng kéo dài ,kể cả đơn th- do cấp trên chuyển tới .

Thực hiện chế độ thông tin ,báo cáo đầy đủ đúng định kỳ và đúng thời gian qui định của uỷ ban kiểm tra cấp trên . Ngoài các báo cáo định kỳ ,báo cáo các cuộc kiểm tra chi bộ còn phải đảm bảo các loại báo cáo theo đúng yêu cầu của uỷ ban kiểm tra cấp trên nh- báo cáo qui chế phối hợp , 6 tháng ,một năm . đồng thời thực hiện tốt chế độ sinh hoạt định kỳ theo qui chế hoạt động của uỷ ban kiểm tra huyện uỷ và đăng ký thi đua năm 2003 của chi bộ Toà án - Kiểm sát . Chúng tôi tự chấm điểm đạt 100/100 điểm ,xứng đáng là đơn vị đạt đơn vị xuất sắc .

II - PH- □NG H- □NG NHI□M V□ KIỢM TRA NƠM 2004

Không ngừng phát huy những thành tích đã đạt đ- ợc trong năm 2003 ,hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ kiểm tra năm 2004 của đơn vị cụ thể nh- sau :

- Tham m- u cho cấp uỷ để xây dựng ch- ơng trình kế hoạch kiểm tra và đăng ký thi đua năm 2004 theo đúng nội dung và thời gian qui định .
- Xây dựng và tổ chức tốt các cuộc kiểm tra của chi bộ .
- Tham gia các đoàn kiểm tra của cấp uỷ theo yêu cầu của uỷ ban kiểm tra .
- Giải quyết 100% các đơn th- tố cáo ,khiếu nại về kỷ luật Đảng .
- Bảo đảm tốt chế độ thu - chi ,trích nộp và sử dụng đảng phí của chi bộ .
- Thực hiện tốt chế độ thông tin ,báo cáo đầy đủ theo định kỳ .

Bảo đảm đơn vị đạt xuất sắc trong năm 2004 về công tác kiểm tra , xứng đáng là đơn vị trong sạch vững mạnh .

T/M CHI BỘ TOÀ ÁN - KIỂM SÁT
BÍ TH-

Bùi Quốc Huy

ĐẢNG BỘ HUYỆN BA CHẼ

NAM

Chi bộ : toà án - Kiểm sát

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT

Ba Chẽ,ngày 10 tháng 11 năm 2003

Số : 04/BCKQ - CB

BÁO CÁO

KẾT QUẢ KIỂM TRA VIỆC CHẤP HÀNH ĐIỀU 19 QUI ĐỊNH VỀ NHỮNG ĐIỀU ĐẢNG VIÊN KHÔNG Đ- ỢC LÀM

Kính gửi : **Uỷ ban kiểm tra huyện uỷ Ba Chẽ .**

Thực hiện nghị quyết của chi bộ và ch- ơng trình kế hoạch kiểm tra số 02/KHKT - CB ngày 4.11.2003 trên tinh thần khách quan ,thận trọng ,chính xác và kịp thời . Tổ kiểm tra xin báo cáo kết quả cuộc kiểm tra việc chấp hành điều 19 qui định về những điều đảng viên không đ- ơc làm trong đảng viên và gia đình đảng viên toàn chi bộ nh- sau :

1 . Công tác giáo dục chính tri t- t- ởng .

Chi bộ th- ờng xuyên quan tâm giáo dục chính trị t- t- ởng đến toàn thể đảng viên trong chi bộ thông qua các kỳ sinh hoạt ,quán triệt đảng viên chi bộ tr- ớc hết phải g- ơng mẫu chấp hành và vận động ,giáo dục thân nhân ,gia đình ,nhân dân chấp hành các qui định về nếp sống văn minh ,xây dựng gia đình văn hoá ,g- ơng mẫu chấp hành nghiêm các chủ tr- ơng chính sách của Đảng ,pháp luật của nhà n- ớc ,thực hành tiết kiệm . Xây dựng khu văn hoá ,làng văn hoá theo tinh thần nghị quyết TW 5 khoá VIII .

2 . Công tác kiểm tra .

Thực hiện ch- ơng trình kế hoạch kiểm tra năm 2003 của chi bộ Toà án - Kiểm sát . Tiến hành kiểm tra cuộc thứ 2 về việc chấp hành điều 19 qui định về những điều đảng viên không đ- ợc làm đối với đảng viên và thân nhân đảng viên toàn chi bộ . Ngày 3.11.2003 chi bộ đã quyết định thành lập tổ kiểm tra bao gồm 2 đồng chí trong chi uỷ do đồng chí phó bí th- chi bộ làm tổ tr- ởng . Ngay sau khi thành lập tổ kiểm tra đã khẩn tr- ơng xây dựng ch- ơng trình kế hoạch của cuộc

kiểm tra số 02/KHKT - CB ngày 4.11.2003 thông qua chi bộ và ra thông báo kiểm tra số 02/TBKT - CB ngày 5.11.2003 gửi tới chi bộ và toàn thể đảng viên chi bộ . Ngày 6.11.2003 tổ kiểm tra tiến hành kiểm tra trực tiếp chi bộ (Có biên bản kiểm tra) đồng thời tiến hành xác minh thu thập chứng cứ tại cơ sở . Ngày 7.11.2003 hội nghị toàn chi bộ thông qua kết luận kiểm tra toàn thể đảng viên và chi bộ đều nhất trí với kết luận của tổ kiểm tra .

3 . Kết quả của cuộc kiểm tra .

Qua kiểm tra và tự kiểm tra của toàn thể đảng viên chi bộ 9/9 đồng chí cùng thân nhân của các đảng viên từ thời điểm 01.01 .2002 đến 31.10.2003 cho thấy :

Các đảng viên chi bộ đều g- ơng mẫu chấp hành và vận động ,giáo dục gia đình ,nhân dân nơi c- trú chấp hành nghiêm các qui định về nếp sống văn minh gia đình văn hoá ,làng văn hoá ở cơ quan đơn vị địa ph- ơng mình . thực hiện thắng lợi nghị quyết TW 5 khoá VIII của Đảng .

Không có đảng viên hay thân nhân đảng viên nào tổ chức việc c- ới ,các ngày lễ ,tết ,sinh nhật ,kỷ niệm ngày c- ới ,mừng thọ ,mừng nhà mới ,lên chức ,chuyển công tác nhằm mục đích vụ lợi gây d- luận xấu trong nhân dân .

Qua đợt kiểm tra này đề nghị toàn thể đảng viên chi bộ duy trì và phát huy những thành tích đã đạt đ- ợc thực hiện thắng lợi nghị quyết của Đảng ,xây dựng đơn vị cơ quan vững mạnh toàn diện .

T/M CHI UỶ CHI BỘ **TỔ TR- ỞNG TỔ KIỂM TRA**

BÍ TH-

Bùi Quốc Huy **Lê Viết C- ờng**

Nơi gửi :
- UBKT huyện uỷ : BC
- Hồ sơ kiểm tra

ĐẢNG BỘ HUYỆN BA CHẼ

NAM

Chi bộ : toà án - Kiểm sát

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT

Ba Chẽ,ngày 03 tháng 11 năm 2003

QUYẾT ĐỊNH

THÀNH LẬP TỔ KIỂM TRA ĐẢNG VIÊN VÀ GIA ĐÌNH THỰC HIỆN ĐIỀU 19 TRONG 19 ĐIỀU ĐẢNG VIÊN KHÔNG Đ- ỢC LÀM

Căn cứ điều lệ Đảng cộng sản Việt Nam .

Căn cứ vào kế hoạch kiểm tra của chi bộ năm 2003 .

QUYẾT ĐỊNH

- Thành lập tổ kiểm tra gồm có các đồng chí sau :

1/ - Đ/C : Lê Viết C- ờng phó bí th- chi bộ *tổ tr- ởng*

2/ - Đ/C : Nguyễn Xuân Tĩnh chi uỷ viên chi bộ *tổ phó*

- Tổ kiểm tra có trách nhiệm xây dựng kế hoạch , tiến hành kiểm tra và báo cáo kết quả kiểm tra tr- ớc chi bộ và cấp trên v/v : Đảng viên và gia đình thực hiện điều 19 trong 19 điều Đảng viên không đ- ợc làm .

- Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký các đồng chí có tên trên căn cứ quyết định thi hành .

BÍ TH- CHI BỘ

Bùi Quốc Huy

ĐẢNG BỘ HUYỆN BA CHẽ

NAM

Chi bộ : toà án - Kiểm sát

2003

Số : 02/KHKT - CB

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT

Ba Chẽ,ngày 04 tháng 11 năm

KẾ HOẠCH KIỂM TRA
ĐẢNG VIÊN VÀ GIA ĐÌNH THỰC HIỆN ĐIỀU 19
TRONG 19 ĐIỀU ĐẢNG VIÊN KHÔNG Đ- ỢC LÀM

Thực hiện ch- ơng trình kế hoạch kiểm tra năm 2003 của chi bộ Toà án - Kiểm sát . Căn cứ quyết định số 01/ QĐ-CB ngày 03 . 11 . 2003 của bí th- chi bộ . Tổ kiểm tra lên kế hoạch kiểm tra việc Đảng viên và gia đình đảng viên trong chi bộ thực hiện điều 19 trong 19 điều Đảng viên không đ- ợc làm nh- sau :

1 - mục đích yêu cầu của cuộc kiểm tra :

- Thông qua cuộc kiểm tra đánh giá việc đảng viên và gia đình Đảng viên phải g- ơng mẫu trong việc chấp hành các qui định về nếp sống văm minh ,gia đình văn hoá ,khu văn hoá ở cơ sở đơn vị địa ph- ơng mình . Đồng thời rút ra những bài học trong công tác lãnh đạo ,chỉ đạo và kiểm tra của cấp uỷ ,nêu cao tính g- ơng mẫu của Đảng viên và gia đình Đảng viên trong việc chấp hành chính sách của Đảng ,pháp luật của nhà n- ớc .

- Kiểm tra đồng bộ ,chặt chẽ và chính xác với ph- ơng châm : Nhanh ,gọn ,chính xác ,kịp thời . Trên tinh thần nghiêm túc ,dân chủ công khai để đánh giá toàn bộ việc thực hiện điều 19 trong 19 điều Đảng viên không đ- ợc làm của Đảng viên và gia đình Đảng viên trong chi bộ .

2 - Nội dung kiểm tra :

- Kiểm tra việc thực hiện điều 19 trong 19 điều Đảng viên không đ- ợc làm của đảng viên và gia đình Đảng viên trong chi bộ cụ thể là : Không đ- ợc tổ chức việc c- ới, các ngày lễ ,tết ,sinh hật ,kỷ niệm ngày c- ới ,mừng thọ ,mừng nhà mới ,lên chức, chuyển công tác ... nhằm mục đích vụ lợi thời điểm từ 01/01/2002 đến 31/10/2003 .

3 - Ph- ơng pháp tiến hành :

- Quyết định thành lập tổ kiểm tra - Tổ kiểm tra xây dựng kế hoạch kiểm tra thông qua cấp uỷ .

- Các đồng chí Đảng viên chi bộ tự kiểm điểm trong việc thực hiện điều 19 trong 19 điều Đảng viên không đ- ợc làm gửi chi bộ và tổ kiểm tra .

- Tổ kiểm tra nghe chi bộ báo cáo kết quả thực hiện điều 19 trong 19 điều đảng viên không đ- ợc làm cùng ý kiến của đảng viên chi bộ .

- Trực tiếp tiến hành xác minh tại cơ sở .

- Hội nghị đảng viên chi bộ thông qua kết luận kiểm tra . Viết báo cáo gửi chi bộ và uỷ ban kiểm tra cấp trên .

4 - Thời gian kiểm tra :

Từ 7h30' ngày 05/11/2003 đến ngày 07/11/2003 .

- Kế hoạch này đã đ- ợc thông qua toàn thể chi bộ gửi tới chi bộ và các đồng chí trong tổ kiểm tra .

T/M CHI U□

ĐẢNG BỘ HUYỆN BA CHẼ

NAM

Chi bộ : toà án - Kiểm sát

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT

Ba Chẽ,ngày 05 . 11 . 2003

BI□N B□N KIỢM TRA

Hôm nay ngày 05 tháng 11 năm 2003 ,tại hội tr- ờng Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Chẽ chúng tôi gồm :

1/ Tổ kiểm tra :

- Đ/C : Lê Viết C- ờng Tổ tr- ởng
- Đ/C Nguyễn Xuân Tĩnh Tổ phó

2/ Về phía chi bộ :

- Đ/C Bùi Quốc Huy Bí th- chi bộ
- Đ/C Tr- ơng Công Hậu Phó chủ tịch công đoàn Toà án - Kiểm sát .

Cùng 4 đồng chí Đảng viên trong chi bộ .

Nội dung : Kiểm tra Đảng viên và gia đình đảng viên trong chi bộ thực hiện điều 19 trong 19 điều đảng viên không đ- ợc làm cụ thể là : " Đảng viên không đ- ợc : Tổ chức việc c- ới ,các ngày lễ ,tết ,sinh nhật ,kỷ niệm ngày c- ới ,mừng thọ ,mừng nhà mới ,lên chức ,chuyển công tác ... nhằm mục đích vụ lợi " .

Tổ kiểm tra nghe đồng chí bí th- chi bộ báo cáo việc thực hiện điều 19 trong 19 điều đảng viên không đ- ợc làm (Có báo cáo kèm theo) .

Đồng thời kiểm tra 9/9 bản kiểm điểm của đảng viên trong chi bộ ,thấy rằng chi bộ th- ờng xuyên quán triệt các chỉ thị nghị quyết của Đảng đặc biệt là nghị quyết TW5 khoá VIII về xây dựng bảo tồn nền văn hoá mang tính đậm đà bản sắc dân tộc . Xây dựng khu văn hoá ,làng văn hoá ,chống mê tín dị đoan ,lợi dụng tổ chức ăn uống nhằm mục đích vụ lợi do đó chi bộ có 9/9 đồng chí cùng gia đình không có tr- ờng hợp nào vi phạm điều 19 trong 19 điều đảng viên không đ- ợc làm .

Biên bản kết thúc cùng ngày thông qua mọi ng- ời nhất trí ký tên d- ới đây .

Tổ kiểm tra **Bị kiểm tra** **Ghi biên bản**

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Ba Chẽ,ngày 07 tháng 11 năm 2003

K□T LUỐN KIỢM TRA
Ă□NG VI□N VÀ GIA Ă□NH Ă□NG VI□N CHI B□ TH□C HI□N ĂIỦU 19 TRONG 19 ĂIỦU Ă□NG VI□N KH□NG Ă- □C LÀM

Thực hiện ch- ơng trình kế hoạch kiểm tra năm 2003 của chi bộ Toà án - Kiểm sát . Căn cứ quyết định thành lập tổ kiểm tra ngày 03 tháng 11 năm 2003 của chi bộ qua quá trình tiến hành kiểm tra ,tổ kiểm tra kết luận nh- sau :

1 . Về tổ chức kiểm tra :

Ngay sau khi có quyết định thành lập tổ kiểm tra đã khẩn tr- ơng bắt tay vào xây dựng kế hoạch ,báo cáo chi uỷ . Đồng thời tranh thủ nắm bắt tình hình .

Phân công thành viên trong tổ đồng thời th- ờng xuyên trao đổi trong quá trình thực hiện .

2 . Ph- ơng pháp tiến hành kiểm tra :

Đây là cuộc kiểm tra bất th- ờng của chi bộ do vậy với ph- ơng châm nhanh ,gọn ,chính xác ,kịp thời lấy xây làm chính gắn phê bình và tự phê bình theo tinh thần Nghị quyết TW6 lần 2 . Do vậy các đồng chí trong chi bộ đã nghiêm túc tự kiểm điểm cũng nh- chi bộ báo cáo trung thực việc thực hiện điều 19 trong 19 điều đảng viên không đ- ợc làm .

3 . Kết quả kiểm tra :

Sau khi nghe và nghiên cứu 9/9 bản tự kiểm điểm của đảng viên chi bộ cùng báo cáo việc thực hiện điều 19 trong 19 điều đảng viên không đ- ợc làm của chi bộ Toà án - Kiểm sát ,cùng tiến hành xác minh tại cơ sở thông qua hội nghị lấy ý kiến thấy rằng : 9/9 đồng chí đảng viên chi bộ Toà án - Kiểm sát cùng gia đình không có tr- ờng hợp nào vi phạm tổ chức việc c- ới ,các ngày lễ ,tết ,sinh nhật ,kỷ niệm ngày c- ới ,mừng thọ ,mừng nhà mới ,lên chức ,chuyển công tác hay những công việc khác nhằm mục đích vụ lợi .

T/M TỔ KIỂM TRA

ĐẢNG BỘ HUYỆN BA CHẽ

NAM

Chi bộ : toà án - Kiểm sát

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT

Ba Chẽ,ngày 05 . 11 . 2003

BÁO CÁO

" V/V : Chấp hành điều 19 qui định về những

điều đảng viên không đ- ợc làm "

Thực hiện nghị quyết của chi bộ và ch- ơng trình công tác năm 2003 ,chi bộ Toà án - Kiểm sát báo cáo việc chấp hành điều 19 trong qui định về những điều đảng viên không đ- ợc làm trong toàn thể chi bộ nh- sau :

Qua kiểm tra và tự kiểm điểm của toàn thể đảng viên chi bộ (09 đảng viên) từ thời điểm 1.1.2002 đến 31.10.2003 cho thấy :

- Các đảng viên chi bộ đều g- ơng mẫu chấp hành và vận động ,giáo dục gia đình ,nhân dân chấp hành những qui định về nếp sống văn minh ,gia đình văn hoá ,làng văn hoá ở cơ quan ,đơn vị ,địa ph- ơng mình .

- Không có đảng viên nào tổ chức việc c- ới ,các ngày lễ ,tết ,sinh nhật ,kỷ niệm ngày c- ới ,mừng thọ ,mừng nhà mới ,lên chức ,chuyển công tác cho bản thân và gia đình nhằm mục đích vụ lợi ,gây d- luận xấu trong nhân dân .

Để đạt đ- ợc kết quả trên : Chi bộ th- ờng xuyên quan tâm giáo dục chính trị t- t- ởng đến các đảng viên thông qua các kỳ sinh hoạt ,quán triệt các đảng viên tr- ớc hết phải g- ơng mẫu chấp hành và vận động ,giáo dục thân nhân ,gia đình ,nhân dân chấp hành các qui định về nếp sống văn minh ,xây dựng gia đình văn hoá ,chấp hành nghiêm các chủ tr- ơng chính sách của Đảng ,pháp luật của nhà n- ớc ,thực hiện tiết kiệm chống lãng phí .

CHI BỘ TOÀ ÁN - KIỂM SÁT
BÍ TH-

Bùi Quốc Huy

ĐẢNG BỘ HUYỆN BA CHẼ

NAM

Chi bộ : toà án - Kiểm sát

2003

Số : 02/TBKT

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT

Ba Chẽ,ngày 05 . 11 .

TH□NG B□O KIỢM TRA

Kính gửi : **Ban chi uỷ chi bộ Toà án - Kiểm sát**

Thực hiện kế hoạch số : 02/KHKT - CB ngày 4.11.2003 cùng quyết định số 01/QĐ - CB ngày 3.11.2003 . Tổ kiểm tra thông báo tiến hành kiểm tra cuộc 2 với nội dung điều 19 trong 19 điều đảng viên không đ- ợc làm đến ban chi uỷ . Để tổ kiểm tra hoàn thành nhiệm vụ đạt kết quả cao yêu cầu các đồng chí chuẩn bị các tài liệu sau :

- Báo cáo việc chấp hành điều 19 trong 19 điều đảng viên không đ- ợc làm của chi bộ .
- Bản tự kiểm điểm việc chấp hành điều 19 trong 19 điều đảng viên không đ- ợc làm .

Thời gian tổ kiểm tra sẽ tiến hành làm việc với chi bộ từ ngày 4 đến ngày 7/11/2003 tại chi bộ Toà án - Kiểm sát .

Nhận đ- ợc thông báo này đề nghị các đồng chí bố trí chuẩn bị đầy đủ theo đúng thông báo .

T/M TỔ KIỂM TRA
TỔ TR- ỞNG

Lê Viết C- ờng

TOÀ □N NHÂN DÂN
NAM
Huy□n Ba Ch□

C□NG HOÀ X□ H□I CH□ NGH□A VI□T
□□c Lốp - T□ Do - H□nh Ph□c

---------- ----------0o0----------

Số : 19 / BC-TA

Ba Chẽ,ngày 05 tháng 11 năm 2003

BÁO CÁO

KIỢM TRA VỦ VI□C L□NH Ă□O ,CH□Ă□O VÀ T□ CH□C TH□C HI□N QUI Ă□NH C□A B□ CH□NH TR□VỦ NHỆNG ĂIỦU Ă□NG VI□N KH□NG Ă- □C LÀM VÀ KIỢM TRA VI□C L□NH Ă□O ,CH□Ă□O TH□C HI□N GI□I QUY□T KHI□U N□I T□ C□O C□A C□NG DÂN

Thực hiện thông báo số 172 - TB/HU ngày 16.10.2003 của ban th- ờng vụ huyện uỷ Ba Chẽ và kế hoạch số 01 - KH/ĐKT ngày 16.10.2003 của đoàn kiểm tra về việc kiểm tra việc lãnh đạo ,chỉ đạo và tổ chức thực hiện qui định của Bộ chính trị về những điều đảng viên không đ- ợc làm và kiểm tra việc lãnh đạo ,chỉ đạo thực hiện giải quyết khiếu nại tố cáo của công dân trên địa bàn huyện Ba Chẽ từ tháng 8/2002 đến tháng 10 năm 2003 .

Toà án nhân dân huyện Ba Chẽ báo cáo kết quả việc lãnh đạo ,chỉ đạo thực hiện nh- sau :

1/ Kiểm tra việc lãnh đạo ,chỉ đạo và tổ chức thực hiện qui định của Bộ chính trị về những điều đảng viên không đ- ợc làm :

Căn cứ qui định số 48 ngày 18/4/2002 của Bộ chính trị và h- ớng dẫn số 19 của Trung - ơng về thực hiện 19 điều đảng viên không đ- ợc làm .

Tr- ớc hết cấp uỷ đã quán triệt đầy đủ cho cán bộ ,đảng viên hai cơ quan Toà án và Viện kiểm sát cụ thể ,chi tiết từng điều cho toàn thể cán bộ ,đảng viên nắm vững để khắc phục ,nhằm tránh mọi vi phạm ,sai lầm khuyết điểm trong 19 điều mà Bộ chính trị đã qui định cho đảng viên không đ- ợc làm .

Về cơ quan đã xây dựng ch- ơng trình ,kế hoạch cụ thể đồng thời quán triệt sâu sắc hơn cho toàn thể cán bộ đảng viên là công chức của cơ quan để thực hiện nghiêm chỉnh theo qui định của Bộ chính trị . Ngoài việc thực hiện qui định của Bộ chính trị về những điều đảng viên không đ- ợc làm ,cơ quan quán triệt thêm cho toàn thể cán bộ công chức nghiêm chỉnh chấp hành các chính sách pháp luật của Đảng và nhà n- ớc . Cho đến thời điểm này đã hơn một năm cơ quan tự đánh giá kiểm điểm nghiêm túc là mọi cán bộ đảng viên trong cơ quan chấp hành đầy đủ các chủ tr- ơng đ- ờng lối chính sách pháp luật của Đảng và nhà n- ớc nhất là 19 điều đảng viên không đ- ợc làm mà bộ chính trị đã qui định .

Trong thực hiện qui định của Bộ chính trị về những điều đảng viên không đ- ợc làm đã gắn vào việc thực hiện qui chế dân chủ của cơ quan . Đến cuối năm 2002 và 6 tháng đầu năm 2003 cơ quan đã tổ chức kiểm điểm và rút ra những thiếu

sót tồn tại đó là có những việc làm thiếu th- ờng xuyên liên tục ,công tác tuyên truyền giáo dục ch- a đ- ợc rộng rãi ,cụ thể công tác chuyên môn xét xử các vụ án hình sự kết hợp với việc tuyên truyền giáo dục pháp luật trên các ph- ơng tiện thông tin đại chúng còn hạn chế ,sự phối hợp giữa cơ quan Toà án với cơ quan truyền thanh ,truyền hình ch- a chặt chẽ .

Về đánh giá tình hình và kết quả xem xét xử lý đảng viên vi phạm trong năm qua cơ quan Toà án có một đồng chí đảng viên bị công dân tố giác qua các ngành : Huyện uỷ ,Uỷ ban nhân dân ,Hội đồng nhân dân huyện ,Công an ,Viện kiểm sát . Song cơ quan Toà án đã đề nghị cơ quan chuyên môn là Công an đã xác minh và kết luận là việc tố giác của công dân đối với đảng viên là không có căn cứ . Song cơ quan và chi bộ đã xem xét thật khách quan là việc làm của đảng viên thiếu thận trọng và chủ quan với việc làm của mình .

2/ Kiểm tra lãnh đạo ,chỉ đạo thực hiện giải quyết khiếu nại ,tố cáo của công dân .

a . Đánh giá việc thực hiện khắc phục thiếu sót ,khuyết điểm trong lãnh đạo ,chỉ đạo công tác giải quyết khiếu nại ,tố cáo :

Cơ quan đã quán triệt đầy đủ pháp lệnh khiếu nại ,tố cáo tới tòan thể cán bộ công chức trong đơn vị ,do vậy việc giải quyết đơn th- khiếu nại tố cáo đảm bảo kịp thời ,đúng luật định.

Kết quả giải quyết đơn th- khiếu nại ,tố cáo trong năm qua :

- Số đơn tiếp nhận 03 đơn nh- ng cùng một nội dung ,trong đó từ Uỷ ban nhân dân huyện Ba Chẽ ,Toà án nhân dân Tỉnh Quảng Ninh ,Ban dân tộc - Tôn giáo tỉnh uỷ Quảng Ninh chuyển đến . Nội dung khiếu nại về việc "Xét xử vụ án hình sự về tội đánh bạc là quá nặng" . Cơ quan Toà án đã làm công văn trả lời tới đ- ơng sự và các cơ quan có đơn chuyển đến với nội dung nh- sau :

Triệu Quay Coỏng ở xã Đồn Đạc là nguyên đơn ,trong vụ Đánh bạc với hình thức Sóc đĩa gồm 05 bị cáo ,thời gian đánh từ 21 giờ ngày 07/1 đến sáng ngày 08/1/2003 ,có ván tới 800.000,đ /ván . Sử dụng khoản tiền vay xoá đói giảm nghèo ;Kim và Coỏng đã bị xử phạt 09 tháng tù giam ,bởi nhân thân không tốt ,cả Kim và Coỏng đều đã bị xử lý hành chính về hành vi đánh bạc ,03 bị cáo còn lại cho h- ởng án treo .

Vụ án trên có chống án ,Toà phúc thẩm Toà án nhân dân Tỉnh Quảng Ninh đã xử y án sơ thẩm .

- Những vụ việc khiếu kiện đông ng- ời ,phức tạp ,kéo dài không có .

b . Về cơ sở tiếp công dân đảm bảo ,chu đáo ,bố trí phòng riêng ,phân công cán bộ có chức năng giải quyết công việc để tiếp dân :

Trong việc tiếp nhận đơn th- của công dân ,những đơn th- không thuộc thẩm quyền cơ quan giải quyết thì giải thích và h- ớng dẫn cho công dân mang đơn đến cơ quan thuộc thẩm quyền để giải quyết .

Trong quá trình tiếp công dân ,giải quyết các đơn th- khiếu nại tố cáo của công dân đã thể hiện về việc thực hiện tốt qui chế dân chủ ,những vấn đề dân ch- a

hiểu đầy đủ về chính sách pháp luật thì cơ quan có trách nhiệm phân tích giải thích kỹ l- ỡng cho dân thông ,h- ớng dẫn cho dân làm đúng chính sách pháp luật của Đảng và nhà n- ớc ,từ đó nhân dân dã thực sự tin t- ởng vào chủ tr- ơng chính sách pháp luật của đảng và nhà n- ớc ,tin t- ởng vào sự nghiệp đổi mới của đảng .

c . Những đề xuất với cấp huyện :

Để công tác lãnh đạo ,chỉ đạo của cấp uỷ đối với các đơn vị trong phạm vi toàn huyện đ- ợc toàn diện hơn ,cấp uỷ cần tăng c- ờng kiểm tra đôn đốc và có nhiều biện pháp h- ớng dẫn cụ thể hơn nữa cho các cấp cơ sở thực hiện .

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA CHẽ
CHÁNH ÁN

Vy Xuân Tiến

TOÀ □N NHÂN DÂN
NAM
Huy□n Ba Ch□

C□NG HOÀ X□ H□I CH□ NGH□A VI□T
□□c Lốp - T□ Do - H□nh Ph□c
----------0o0----------

Số : 20 / BC-TA

Ba Chẽ,ngày 07 tháng 11 năm 2003

BÁO CÁO

K□T QU□ TH□C HI□N QUI CH□ PH□I H□P NƠM 2003
VÀ PH- □NG H- □NG NHI□M V□ NƠM 2004

Thực hiện công văn số 09 - CV/KH ngày 23.10.2003 của uỷ ban kiểm tra huyện uỷ về việc báo cáo kết quả thực hiện qui chế phối hợp giữa uỷ ban kiểm tra huyện uỷ với các ban xây dựng Đảng và một số ngành trong khối nội chính về những việc đã thực hiện trong năm 2003 . Toà án nhân dân huyện Ba Chẽ báo cáo kết quả việc thực hiện nh- sau :

1 - Kết quả thực hiên qui chế phối hợp năm 2003 .

Thức hiện công tác của ngành dọc cấp trên chỉ đạo ,đồng thời phối kết hợp sự lãnh đạo thống nhất của th- ờng trực huyện uỷ về việc triển khai và thực hiện NQ08 của Bộ chính trị về những nhiệm vụ trọng tâm công tác t- pháp trong thời gian tới . Cơ quan Toà án nhân dân huyện Ba Chẽ đã tham gia đầy đủ các cuộc họp giao ban trong khối nội chính hàng tháng để phản ánh đầy đủ những việc đã làm ,những việc phải làm ,đề xuất những việc cần phải có sự phối hợp giữa các ngành để bàn bạc thống nhất cùng thực hiện . Năm 2003 cơ quan Toà án đã làm đ- ợc những công tác sau :

- Phối hợp với Công an ,Viện kiểm sát huyện để bàn bạc những vụ án điểm gây nên những việc nổi cộm có ảnh h- ởng đến chủ tr- ơng chính sách của đảng pháp luật nhà n- ớc nh- việc sử dụng tiền vay xoá đói giảm nghèo đem đi đánh bạc .

- Phối hợp với Viện kiểm sát bàn bạc giải quyết các vụ án hình sự ,dân sự ,hôn nhân gia đình đảm bảo đúng các qui định của pháp luật . □n hình sự xét xử đúng ng- ời ,đúng tội ,đúng pháp luật ,không làm oan ng- ời vô tội và cũng không để lọt tội phạm . Không để phòng giám đốc kiểm tra Toà án tỉnh và Toà phúc thẩm Toà án Tỉnh huỷ án hoặc cải sửa đậm ,các vụ án Toà phúc thẩm xét xử đều y án với bản án sơ thẩm .

Thực hiện ch- ơng trình kế hoạch công tác của ngành ,Toà án Ba Chẽ đã tổ chức cho hội thẩm nhân dân đi tham dự phiên toà mẫu tại Toà án thi xã Móng Cái do Toà án Tỉnh Quảng Ninh đ- a ra xét xử l- u động và phối hợp với th- ờng trực hội đồng nhân dân huyện tổ chức đ- ợc lớp tập huấn cho hội thẩm nhân dân ,mời chuyên viên Toà án nhân dân Tỉnh Quảng Ninh xuống truyền đạt .

- Việc tiếp nhận đơn th- khiếu nại ,Tố cáo của công dân :

Năm 2003 Toà án Ba Chẽ tiếp nhận 4 đơn ,trong đó có 2 đơn không thuộc thẩm quyền của Tòa án giải quyết và đã h- ớng dẫn cho đ- ơng sự đến cơ quan thuộc thẩm quyền giải quyết ,có 1 đơn thuộc Toà án giải quyết đã có công văn trả lời cho công dân trực tiếp khiếu nại và trả lời cho các cơ quan chuyển đơn đến Toà án giải quyết theo thẩm quyền .

Có 1 đơn công dân tố cáo cán bộ đảng viên cơ quan Toà án do hội đồng nhân dân huyện chuyển đến ,Toà án đã trao đổi với cơ quan Công an điều tra xác minh và có kết luận là việc tố cáo của công dân là không có cơ sở ,song Toà án phối hợp vớp Viện kiểm sát huyện họp rút kinh nghiệm kể cả chính quyền và chi bộ để cho mọi ng- ời thấy đ- ợc và thực hiện các công việc cần thận trọng chắc chắn hơn .

- Báo cáo đoàn kiểm tra của huyện về triển khai và thực hiện cải cách nền hành chính nhà n- ớc theo tinh thần NQTW 3 khoá VIII .

- Duy trì khối đoàn kết nội bộ cơ quan và phối hợp nhịp nhàng với các ngành trong khối nội chính duy trì sự đoàn kết thống nhất để giải quyết các công việc đ- ợc kịp thời và dứt điểm .

2 - Ph- ơng h- ớng nhiệm vụ năm 2004 :

- Năm 2004 tiếp tục thực hiện NQ 08 của Bộ chính trị và nghị quyết của Quốc hội tại kỳ họp thứ 4 Quốc hội khoá XI về cải cách t- pháp - Sửa đổi ,bổ sung bộ luật tố tụng hình sự - Luật đất đai ... thì sự phối hợp càng phải chặt chẽ hơn nữa ,mối quan hệ giữa uỷ ban kiểm tra với các ban xây dựng Đảng và các ngành trong khối nội chính phải th- ờng xuyên thông tin để nắm bắt tình hình nhạy bén hơn nhằm giải quyết các công việc đ- ợc khẩn tr- ơng ,kịp thời ,đúng pháp luật ,phục vụ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị địa ph- ơng .

- Hàng tháng duy trì tham gia các cuộc họp của khối nội chính để kịp thời phản ánh và đề xuất những công việc nổi cộm cần giải quyết .

- Các đơn th- khiếu nại tố cáo có liên quan đến nhiều cơ quan cần thông tin chính xác ,kịp thời ,giải quyết dứt điểm .

- Những vụ việc có liên quan tới đảng viên khi giải quyết phải thận trọng ,chắc chắn ,khách quan đúng các qui định của điều lệ Đảng và đúng pháp luật .

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA CHẼ
CHÁNH ÁN

Vy Xuân Tiến

ĐẢNG BỘ HUYỆN BA CHẼ
Chi bộ : toà án - Kiểm sát

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

BÁO CÁO CHÍNH TRỊ CỦA CHI UỶ TẠI ĐẠI HỘI CHI BỘ NHIỆM KỲ 2003 - 2005

PHẦN THỨ NHẤT

KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT NHIỆM KỲ 2000 - 2003

Thực hiện nghị quyết huyện Đảng bộ lần thứ XXI chi bộ Toà án - Kiểm sát đã đề ra nghị quyết tổng quát của chi bộ nhiệm kỳ 2000 - 2003 là "Lãnh đạo thực hiện tốt công tác chuyên môn , bảo vệ các chủ tr- ơng nghị quyết của Đảng,giữ vững an ninh chính trị trật tự an toàn xã hội,góp phần đẩy mạnh sự phát triển kinh tế văn hoá xã hội huyện nhà,từng b- ớc cải thiện đời sống vật chất cho nhân dân,thực hiện mục tiêu dân giàu n- ớc mạnh xã hội dân chủ công bằng và văn minh " . Hai năm qua d- ới sự quan tâm lãnh đạo và chỉ đạo trực tiếp của huyện Đảng bộ , toàn thể cán bộ Đảng viên hai cơ quan Toà án - Kiểm sát đã không ngừng nỗ lực phấn đấu v- ơn lên đoàn kết khắc phục mọi khó khăn phấn đấu hoàn thành thắng lợi các mục tiêu mà nghị quyết chi bộ đã đề ra cụ thể là :

1 - CÔNG TÁC LÃN ĐẠO THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CHÍNH TRỊ CHUYÊN MÔN :

Nắm bắt NQ lần thứ XXI của huyện Đảng bộ cùng các NQ của TW Đảng,hàng năm chi bộ đã lãnh đạo hai cơ quan Toà án - Kiểm sát xây dựng kế hoạch ch- ơng trình công tác năm phù hợp với chức năng ,nhiệm vụ của từng cơ quan . đồng thời tổ chức chỉ đạo thực hiện và hoàn thành tốt kế hoạch đã đề ra . Xây dựng qui chế làm việc của từng cơ quan,triển khai kịp thời có hiệu quả qui chế dân chủ và cải cách cơ quan t- pháp theo tinh thần NQ 08 - của Bộ chính trị . Hàng năm 2 cơ quan đều đ- ợc ngành dọc cấp trên công nhận đơn vị lao động giỏi , 100% cán bộ hai cơ quan đ- ợc công nhận là lao động giỏi , đ- ợc thể hiện bằng kết quả công tác của từng đơn vị nh- sau :

a / **<u>Cơ quan Viện kiểm sát :</u>**

Ngay từ những tháng cuối năm đơn vị đã xây dựng và triển khai kế hoạch công tác kiểm sát,trú trọng đến các khâu công tác . Bố trí cán bộ phù hợp với từng khâu do vậy hàng năm các khâu công tác đều đ- ợc tiến hành đồng đều và hoàn thành tốt kế hoạch . Kết quả 2 năm thực hiện kế hoạch của các khâu nh- sau :

- *Công tác kiểm sát chung :* Do có sự thay đổi về luật,chính vì lẽ đó từ năm 2002 công tác kiểm sát chung không còn thuộc thẩm quyền giải quyết của viện kiểm sát nữa các c song trong năm 2001 cơ quan đã tiến hành thu thập và nghiên cứu nhiều văn bản của ơ quan quản lý nhà n- ớc nh- : Kiểm sát kháng nghị yêu cầu huỷ bỏ 2 văn bản (một của UBND xã Nam sơn,một văn bản áp dụng của Lâm tr- ờng) kiểm sát vi phạm hành chính tại UBND xã Đồn Đạc một cuộc,kiểm sát việc quản lý nhà nước về đất đai một cuộc tại UBND huyện,các cuộc kiểm tra đều có kháng nghị các kháng nghị của viện kiểm sát đã đ- ợc tiếp thu sửa chữa khác phục hậu quả . Thực hiện đạt kế hoạch 100% kế hoạch .

Ngoài ra trong nhiệm kỳ công tác kiểm sát chung còn phối kết hợp với uỷ ban kiểm tra huyện uỷ và các cơ quan kiểm tra về chức năng quản lý nhà n- ớc và cải cách thủ tục hành chính tăng c- ờng hệ thống chính trị ở cơ sở đạt kết quả cao .

- *Công tác kiểm sát hình sự :* Qua phân loại đã khởi tố 27 vụ đã giải quyết 27 vụ (01 vụ do Tỉnh khởi tố chuyển về - vụ th- ơng mại) với 38 bị can đã giải quyết 27 vụ với 38 bị can trong đó truy tố và tham gia xét xử 23 vụ với 31 bị can đình chỉ 4 vụ với 7 bị can . Nhìn chung công tác thụ lý và giải quyết các vụ án hình sự bảo đảm trình tự thủ tục tố tụng ,đúng ng- ời,đúng tội .Không có tr- ờng hợp nào bị oan sai. Bảo đảm dân chủ và công bằng đạt 100% Kế hoạch .

- *Công tác giải quyết đơn :* Viện kiểm sát đã bố trí kiểm sát viên phụ trách công tác xét khiếu tố và tiếp công dân hàng ngày . Lãnh đạo đơn vị tiếp và giải quyết vào thứ 2 và thứ 5 hàng tuần . Bảo đảm đúng các qui định của luật khiếu nại tố cáo trong nhiệm kỳ đơn vị đã nhận 6 đơn đa số là thông tin tội phạm do vậy đã chuyển các cơ quan chức năng giải quyết theo thẩm quyền đúng luật định .

- *Công tác kiểm sát án dân sự :* Th- ờng xuyên phối kết hợp chặt chẽ với toà án giải quýet dứt điểm các vụ án dân sự phát sinh đã thụ lý và giải quyết xong 38vụ trong đó án tranh chấp 11 vụ có 01 vụ do viện kiểm sát khởi tố (chiếm dụng vốn của cửa hàng th- ơng mại) án hôn nhân và gia đình 27 vụ đạt kế hoạch 100% .

- *Công tác kiểm sát thi hành án hình sự và dân sự :* Đơn vị đã phối kết hợp với toà án và công an làm tốt công tác thi hành án hình sự . Đã đ- a ra thi hành án 34 bị án có hiệu lực pháp luật . Tạm hoãn 01 tr- ờng hợp bảo đảm đúng luật định . Kiểm tra việc thi hành hình phạt cải tạo không giam giữ và án treo trên phạm vi toàn huyện theo nghị định 60,61 của chính phủ cơ bản bảo đảm đúng luật định .

Đối với án dân sự đơn vị đã kết hợp với thi hành án kiểm tra phân loại đối với các đối t- ợng phải thi hành án thi hành dứt điểm các vụ án có điều kiện thi hành giảm tồn đọng thi hành án dân sự đồng thời kiểm sát chặt chẽ việc bàn giao các vụ việc d- ới 500.000,đ về cho chính quyền cơ sở của đội thi hành án bảo đảm đúng luật định đ- a công tác này đi vào hoạt động nề nếp nâng cao hiệu quả công tác thi hành án dân sự trên địa bàn huyện nhà .

b / Đối với cơ quan toà án :

D- ới sự lãnh đạo của chi bộ cơ quan Toà án đã thực hiện tốt công tác chuyên môn đạt 100% các vụ án đã thụ lý cụ thể là :

- *Công tác giải quyết án hình sự :* Tổng thụ lý là 23 vụ với 31 bị cáo đã nghiên cứu xét xử 23 vụ với 31 bị cáo đạt 100% trong đó xử tù giam 10 bị cáo ,xử án treo 21 bị cáo . quá trình xét xử đảm bảo trình tự tố tụng đúng luật định . Không ngừng nâng cao chất l- ợng phiên toà đặc biệt là phần tranh tụng bảo đảm dân chủ công khai tăng c- ờng công tác tuyên truyền pháp luật thông qua công tác giải quyết này không có án bị huỷ hay cải sửa đậm .

- *Công tác giải quyết án dân sự :* Tổng thụ lý 38 vụ đã giải quyết 38 vụ đạt 100% . Trong đó án tranh chấp 11 vụ ,án hôn nhân và gia đình 27 vụ . quá trình giải quyết chủ yếu là hoà giải thành và công nhận sự thoả thận của các đ- ơng sự do đó luôn bảo đảm luật định thấu lý đạt tình tránh khiếu kiện sau khi giải quyết .

- *Công tác thi hành án hình sự :* Tổng thụ lý 26 vụ với 34 bị án đảm bảo đúng trình tự và thủ tục luật định .

*** Tóm lai :** Việc lãnh đạo và chỉ đạo của chi bộ bảo đảm thực hiện tốt công tác chuyên môn ,hoàn thành nhiệmvụ góp phần thực hiện thắng lợi NQ của chi bộ và huyuện Đảng bộ . Đảm bảo ổn định an ninh chính trị trật tự trị an ,an toàn xã hội ở địa ph- ơng ,góp phần thúc đẩy sự nghiệp xoá đói giảm nghèo phát triển kinh tế xã hội huyện nhà .

2 - LÃNH ĐẠO THỰC HIỆN CÔNG TÁC AN NINH QUỐC PHÒNG :

Hàng năm chi bộ đã lãnh đạo 2 cơ quan thực hiệ tốt các chỉ thị của huyện uỷ về công tác khám tuyển và gọi thanh niên nhập ngũ ,phối hợp với các cơ quan hữu quan tuyên truyền ,vận động thanh niên khám tuyển,thực hiện tốt luật nghĩa vụ quân sự và công tác tuyển quân .

Chi bộ th- ờng xuyên quan tâm xây dựng và củng cố lực l- ợng dân quân tự vệ tham gia huấn luyện,diễn tập và hội thao quốc phòng đạt kết quả cả về số l- ợng và chất l- ợng hai năm liền đ- ợc ban chỉ huy quân sự huyện công nhận là đơn vị huấn luyện giỏi tặng giấy khen .

Chi bộ quan tâm tăng c- ờng lãnh đạo phối hợp với cơ quan hữu quan làm tốt công tác an ninh chính trị,trật tự trị an an toàn xã hội trên địa bàn .Nắm và

phát hiện các dấu hiệu vi phạm pháp luật . Đề xuất và xử lý kịp thời những việc gây mất trật tự trị an và tệ nạn xã hội ... Thực hiện tốt công tác bảo vệ chính trị nội bộ,th- ờng xuyên quán triệt cho cán bộ Đảng viên cùng gia đình chấp hành tốt đ- ờng lối chính sách của Đảng và pháp luật nhà n- ớc .

3 - CÔNG TÁC XÂY DỰNG CHÍNH QUYỀN ĐOÀN THỂ

a / C□ng t□c xây d□ng ch□nh quy□n :

Toà án và viện kiểm sát là hai đơn vị cộng quản giữa cấp uỷ địa ph- ơng và ngành dọc cấp trên do vậy hoạt động chuyên môn cần phải nhậy bén nắm bắt tình hình theo sự chỉ đạo của cấp trên để đề xuất với cấp uỷ địa ph- ơng thống nhất lãnh đạo các mặt hoạt động về mặt tổ chức cán bộ . 2 năm qua d- ới sự quan tâm của ngành dọc cấp trên và sự lãnh đạo trực tiếp của cấp uỷ 2 cơ quan Toà án và Viện kiểm sát đến nay đã ổn định về tổ chức quản lý hành chính có đủ cấp tr- ởng ,cấp phó . Đồng thời đề nghị cấp trên bổ nhiệm thêm các chức danh pháp lý nh- thẩm phán và kiểm sát viên cho cán bộ đảm bảo thực hiện tốt công tác chuyên môn nghiệp vụ . Hiện nay Toà án và Viện kiểm sát đã có 100% cán bộ có trình độ chuyên môn cao đẳng và đại học ,có một đồng chí trình độ thạc sĩ luật học ,một đồng chí có trình độ cao cấp chính trị,01 đồng chí đã học qua lớp quản lý nhà n- ớc cao - trung . Hai đơn vị đã tạo điều kiện cho cán bộ đơn vị học thêm cac lớp đại học ,chính trị và chuyên ngành đổi bằng nhằm thực hiện tốt công tác chuyên môn đáp ứng nhu cầu nhiệm vụ mới .

Chi bộ lãnh đạo chỉ đạo 2 cơ quan xây dựng và thực hiện tốt qui chế làm việc và qui chế dân chủ cũng nh- tinh thần phê bình và tự phê bình trong từng cơ quan,nâng cao tính khoa học ,chủ động sáng tạo ,dám nghĩ dám làm dám chịu trách nhiệm trong đội ngũ cán bộ ,tin t- ởng và mạnh dạn giao nhiệm vụ trách nhiệm cho cán bộ đảm nhiệm từng khâu công tác nhằm nâng cao trình độ nghiệp vụ và trình độ quản lý cho cán bộ . Đồng thời không ngừng nâng cao cải cách thủ tục hành chính trong thực hiện nhiệm vụ chuyên môn . Tăng c- ờng công tác kiểm tra giám sát để chấn chỉnh và khắc phục kịp thời những yếu điểm . Hàng năm đều tiến hành kiểm điểm phân loại công chức trong 2 năm 100% cán bộ công chức của 2 đơn vị đ- ợc công nhận là lao động giỏi 20% đ- ợc nhận giấy khen,2 cơ quan đều đ- ợc công nhận là tập thể lao động giỏi trở lên không có Đảng viên hay cán bộ bị vi phạm kỷ luật .

b / C□ng t□c xây d□ng □oàn th□ :

Về tổ chức công đoàn ngay từ đầu nhiệm kỳ chi bộ đã tập chung chỉ đạo củng cố và xây dựng tổ chức công đoàn cơ sở , từng b- ớc đ- a tổ chức công đoàn đi vào hoạt động nề nếp có chất l- ợng do vậy đã th- ờng xuyên quan tâm đến đời sống tinh thần của đoàn viên1 , động viên giúp đỡ nhau v- ợt khó khăn hoàn thành tốt nhiệm vụ đ- ợc giao . Đến nay tổ chức công đoàn đã tiến hành xong đại hội lần thứ 2 . Đại hội đã lựa chọn đ- ợc ban chấp hành mới có đủ năng lực lãnh đạo , tổ chức công đoàn hoạt động có hiệu quả . 2 năm qua công đoàn luôn đạt 2 năm liền đơn vị vững mạnh 2001 - 2002 .

Về tổ chức đoàn thanh niên : Với nhận thức đoàn là cánh tay đắc lực của Đảng do vậy chi bộ th- ờng xuyên quan tâm công tác tổ chức và ph- ơng h- ớng hoạt động của đoàn . Mọi đoàn viên trong chi đoàn th- ờng xuyên rèn luyện và tu d- ỡng phẩm chất đạo đức cách mạng,hăng hái nhiệt tình tham gia hoạt động trên mọi lĩnh vực lao động công tác và rèn luyện thể lực . Hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ đ- ợc giao ,hàng năm chi đoàn đều giới thiệu đ- ợc những đoàn viên - u tú cho chi bộ để theo dõi giúp đỡ có đủ ddiều kiện bổ sung cho hàng ngũ của Đảng . Do tổ chức của đơn vị ít không đủ số l- ợng đoàn viên duy trì chi đoàn nên chi bộ đã có nghị quyết đề nghị ban th- ờng vụ huyện đòan cho giải thể chi đoàn Toà án - Kiểm sát và sát nhập vào chi đoàn kiểm lâm huyện Ba Chẽ . Từ khi sát nhập chi đoàn,chi bộ luôn quan tâm phối kết hợp với chi bộ hạt kiểm lâm theo dõi giúp đỡ chi đoàn hoạt động hoàn thành tốt nhiệm vụ .

4 - CÔNG TÁC XÂY DỰNG ĐẢNG :

a / C□ng t□c gi□o d□c ch□nh tr□t- t- □ng :

Chi bộ luôn th- ờng xuyên bám sát các chỉ thị NQ của Đảng cấp trên ,các sự kiện chính trị của địa ph- ơng và đất n- ớc để thông tin và quán triệt kịp thời tới cán bộ Đảng viên do vậy các chỉ thị NQ của Đảng,chính sách pháp luật của nhà n- ớc đã đến đ- ợc tới từng cán bộ Đảng viên . Luôn chủ động công tác quản lý Đảng viên,rèn luyện phẩm chất đạo đức cách mạng . Tuyệt đại Đảng viên chi bộ tin t- ởng vào đ- ờng lối đổi mới của Đảng ,chính sách của nhà n- ớc . chi bộ đặc biệt chú trọng công tác bồi d- ỡng lý luận chính trị cho Đảng viên và quần chúng ,hai năm qua đã giới thiệu 2 đồng chí đi học ch- ơng trình lý luận phổ thông 2 đồng chí đi học cao cấp chính trị ,3 đồng chí đi học bồi d- ỡng lớp cấp uỷ theo ch- ơng trình của trung tâm bồi d- ỡng chính trị huyện .

b / C□ng t□c t□ ch□c và c□n b□ :

Chi bộ duy trì sinh hoạt đều theo đúng điều lệ Đảng ,từng b- ớc đã nâng cao và đổi mới chất l- ợng sinh hoạt chi bộ . Đặc biệt là qui trình ra nghị quyết thu,nộp và xử dụng Đảng phí đúng theo chế độ . Đến đầu năm 2003 hai cơ quan có 100% cán bộ là Đảng viên . Song tới nay do công tác luân chuyển cán bộ vì vậy chỉ còn 9/10 là Đảng viên . Chi bộ luôn trú trọng và làm tốt công tác qui hoạch đào tạo và bồi d- ỡng cán bộ ,động viên và tạo điều kiện cho cán bộ đơn vị học thêm các lớp đại học,ngoại ngữ,tin học ,tập huấn chuyên môn nghiệp vụ đáp ứng đ- ợc tình hình và nhiệm vụ mới . Đến nay chi bộ đã có 100% cán bộ có trình độ chuyên môn cao đẳng và đại học ,02 đồng chí đang học lớp đổi bằng từ cao đẳng lên đại học ,01 đồng chí thạc sĩ ,01 đồng chí cao cấp chính trị ,01 đồng chí đã học qua lớp cao - trung quản lý nhà n- ớc ,01 đồng chí học song lớp đào tạo thẩm phán tại tr- ờng đào tạo các chức danh t- pháp ,một đồng chí đang học cao cấp chính trị tại học viện chính trị .

Hoạt động của chi uỷ đảm bảo th- ờng xuyên và thống nhất tr- ớc kỳ sinh hoạt chi bộ,chi uỷ đều họp trao đổi thống nhất nội dung sinh hoạt ,dự thảo nghị quyết,các kế hoạch và giải pháp để đ- a ra chi bộ thảo luận quyết nghị .

Thực hiện NQTW 6 lần 2 và cuộc vận động xây dựng chỉnh đốn Đảng ,chi uỷ và các cán bộ đảng viên nghiêm túc kiểm điểm những khuyết điểm tồn tại . Trung thực,thẳng thắn trên tinh thần phê bình và tự phê bình nhìn thẳng vào sự thật để sửa chữa . Ngay sau khi ban th- ờng vụ kết luận chi uỷ và đảng viên chi bộ đã xây dựng kế hoạch sửa chữa khuyết điểm cụ thể báo cáo chi bộ . Chi bộ đã có quyết nghị những nội dung kiểm điểm trên sẽ là một nội dung chi bộ xem xét đánh giá quá trình thực hiện trong các kỳ sinh hoạt của chi bộ .

c / C□ng t□c ki□m tra : Nhiệm kỳ qua chi uỷ phân công đồng chí phó bí th- chi bộ phụ trách công tác kiểm tra và chi bộ đã có nghị quyết hàng năm tiến hành 2 cuộc kiểm tra về sinh hoạt Đảng ,NQ về phòng chống tội phạm ma tuý trong Đảng viên và thân nhân đảng viên chi bộ ,thu ,nộp và sử dụng đảng phí ,kiểm tra đảng viên có dấu hiệu vi phạm có đơn th- khiếu nại tố cáo . kết quả đã tiến hành 03 cuộc kiểm tra : Về sinh hoạt đảng ,kiểm tra về việc thực hiện NQ về phòng chống tội phạm ma tuý trong đảng viên và thân nhân đảng viên ; kiểm tra việc thu ,nộp và sử dụng đảng phí kết quả thấy : chi bộ duy trì sinh hoạt đều đúng điều lệ ,các đảng viên đóng đảng phí đầy đủ đúng qui định nộp đảng phí lên cấp trên đúng thời gian ,sử dụng đúng mục đích và số l- ợng . Không có đảng viên hay thân nhân đảng viên có dính dáng đến ma tuý . Hàng năm chi bộ đều phấn đấu đạt chi bộ trong sạch vững mạnh ,không có đảng viên nào vi phạm pháp luật .

Phần thứ hai

HOẠT ĐỘNG CỦA CHI UỶ NHIỆM KỲ 2000 - 2003 -PH- ƠNG H- ỚNG NHIỆM KỲ 2003 - 2005 .

1 / KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA CHI UỶ NHIỆM KỲ 2000 - 2003 .

Thực hiện qui định của điều lệ đảng ,qui chế làm việc của chi bộ Toà án - Viện kiểm sát . Trong nhiêmi kỳ qua chi uỷ đã không ngừng phát huy vai trò trong khi tổ chức các đợt sinh hoạt chi bộ cụ thể : Chi uỷ đã tiến hành thảo luận về các nội dung cần quán triệt ,cần nhấn mạnh tr- ớc khi triển khai thực hiện các NQ ,chỉ thị của Đảng ,triển khai kế hoạch công tác hàng năm ,hàng quí ,hàng tháng và với từng việc nổi cộm của từng đơn vị . Cụ thể trong nhiệm kỳ qua ,ngoài việc quán triệt thực hiện các NQ chỉ thị của đảng ,chính sách pháp luật của nhà n- ớc và các văn bản chỉ đạo của cấp uỷ ,chi uỷ đã thảo luận và quyết định những vấn đề trọng tâm nh- sau :

- Quyết định triển khai thực hiện NQ 08 của bộ chính trị về công tác cải cách t- pháp ,các biện pháp tổ chức thực hiện chỉ thị 23 của ban th- ờng vụ huyện uỷ về công tác tuyên truyền giáo dục pháp luật ...- Thống nhất đề ra các chủ tr- ơng thực hiện chuyên đề nh- : Phối hợp với công an ,mặt trận tổ quốc huyện tiến hành tổng kiểm điểm công tác bắt giam giữ ,tổng rà soát đơn khiếu kiện về t- pháp đều đạt chất l- ợngvà hệu quả .

- Cùng nghiên cứu ,xem xét các vụ án xảy ra trên dịa bàn để xác dịnh án đểm và đ- a ra xét xử kịp thời . Thành quả đạt đ- ợc trong nhiệm kỳ không có án

xử oan sai ,không có án giải quyết quá hạn luật định và đã xác định một vụ án điểm với 5 bị can để đ- a ra xét xử phục vụ nhiệm vụ chính trị địa ph- ơng .

- Đề ra các ph- ơng h- ớng ,thực hiện nhiệm vụ của chi bộ ,trong công tác lãnh đạo đại hội công đoàn cơ sở ,phân công Đảng vioên theo dõi kèm cặp quần chúng phát triển Đảng viên .

- Thống nhất nội dung ,ph- ơng pháp và cách thức kiểm tra chi bộ .Trong nhiệm kỳ chi uỷ đã quyết định kiểm tra 03 cuộc gồm :

+ Về việc sinh hoạt Đảng .

+ Về việc thực hiện NQ phòng chống tội phạm ma tuý trong Đảng viên và thân nhân Đảng viên trong chi bộ .

+ Việc thu ,nộp Đảng phí .

Kết quả các cuộc kiểm tra đều có kết luận và rút kinh nghiệm ,có báo cáo huyện uỷ .

- Thực hiện công tác qui hoạch cán bộ ,trong nhiệm kỳ đã tạo điều kiện cho 7 đồng chí đi học các lớp lý luận ,cao học ,đại học và tr- ờng chuyên ngành .

2 - NHỮNG TỒN TẠI ,YẾU KÉM :

Bên cạnh những thành quả và tiến bộ đã đạt đ- ợc trên cũng còn tồn tại và yếu kém sau :

- Nội dung sinh hoạt chi bộ còn nặng về chuyên môn . Nội dung sinh hoạt ch- a đ- ợc đổi mới .

- Một số NQ của Đảng khi triển khai thực hiện ch- a xây dựng đ- ợc kế hoạch và giải pháp cụ thể để thực hiện .

Việc thảo luận trong chi uỷ có lúc ,có việc ch- a sâu ,thậm chí còn mang tính hình thức .

Việc tham gia sáng kiến đổi mới trong quá trình thảo luận của chi uỷ ch- a nhiều

NQ ghi chép các cuộc thảo luận chi uỷ ch- a đầy đủ .

3 - NGUYÊN NHÂN DẪN ĐẾN NHỮNG TỒN TẠI NÊU TRÊN :

Với đặc thù là những cơ quan bảo vệ pháp luật nh- ng lại là những đơn vị hành chính sự nghiệp biên chế và kinh phí hoạt động hạn chế ,chi bộ là đơn vị ghép từ hai cơ quan Toà án và Viện kiểm sát nên quá trình triển khai thực hiện NQ có những khó khăn nhất định.

Sự lãnh đạo chỉ đạo của chi uỷ ch- a thực sự sâu sát (Trong 2 năm chi uỷ có 3 đồng chí thì có 2 đồng chí th- ờng xuyên liên tục đi học) ch- a phát huy đ- ợc tính tự lực tự c- ờng ,tính chủ động sáng tạo dám nghĩ giám làm giám chịu trách nhiệm của đảng viên ,ch- a phát huy hết sức mạnh của tập thể tr- ớc những đòi hỏi của nhiệm vụ .

4 / NHỮNG BÀI HỌC KINH NGHIỆM :

- Phải th- ờng xuyên nắm chắc và vận dụng sáng tạo các NQ của Đảng vào tình hình thực tiễn của chi bộ và của từng cơ quan . Trong quá trình lãnh đạo cần tập trung giải quyết kịp thời dứt điểm những vấn đề bức xúc .

- Phải th- ờng xuyên trú trọng công tác giáo dục chính trị ,t- t- ởng ,tăng c- ờng sự đoàn kết thống nhất trong chi bộ . Tăng c- ờng sự quản lý của lãnh đạo 2 đơn vị .

- Phát huy dân chủ ,sâu sát và lắng nghe ý kiến của nhân dân nêu cao ý thức tự lực ,sáng tạo v- ợt mọi khó khăn ,không bảo thủ ,tự ty . Tăng c- ờng công tác kiểm tra của chi bộ .

5 - CÔNG TÁC THU ,NỘP VÀ SỬ DỤNG ĐẢNG PHÍ CỦA CHI BỘ TRONG NHIỆM KỲ :

-Tổng số đảng viên chi bộ phải nộp đảng phí là : 10 Đồng chí .

- Số đảng viên đ- ợc miễn nộp đảng phí : Không .

- Tổng số đảng phí thu đ- ợc trong nhiệm kỳ là : 1.591.500,đ .

- Tổng chi là : 1.591.500,đ trong đó : nộp về đảng cấp trên là 700.600,đ ; sinh hoạt của chi bộ là : 890.900,đ .

Nhìn chung qua các cuộc kiểm tra của chi bộ ,uỷ ban kiểm tra cùng văn phòng huyện uỷ thấy rằng việc thu ,nộp và sử dụng đảng phí của chi bộ bảo đảm đúng theo chế độ .

PHẦN THỨ BA

PH- ƠNG H- ỚNG ,MỤC TIÊU NHIỆM KỲ 2003 - 2005

1 / PH- ƠNG H- ỚNG :

Những năm tới chi bộ Toà án - Kiểm sát xác định phải tiếp tục đổi mới không ngừng nghiên cứu học tập ,hoàn thiện các mặt để đáp ứng đ- ợc yêu cầu nhiệm vụ cách mạng trong giai đoạn đổi mới sâu rộng của Đảng và nhà n- ớc . Quán triệt đầy đủ và sâu sắc cho mọi đảng viên về đ- ờng lối ,chính sách của đảng ,pháp luật của nhà n- ớc thực sự : "Cần kiệm ,liêm chính ,chí công ,vô t- " trong hoạt động bảo vệ pháp chế xã hội chủ nghĩa .

Chi bộ lãnh đạo 2 cơ quan bám sát NQ của huyện Đảng bộ của TW Đảng để đề ra ch- ơng trình kế hoạch công tác hàng năm cho từng cơ quan phù hợp với kế hoạch chung của ngành và nhiệm vụ chính trị địa ph- ơng . Mọi hoạt động trong công tác chuyên môn phải kết phối hợp chặt chẽ với các cơ quan trong khối nội chính ,các cơ quan đoàn thể và quần chúng nhân dân d- ới sự lãnh đạo trực tiếp của huyện Đảng bộ để hoàn thành nhiệm vụ . H- ớng lãnh đạo của chi bộ là tập trung phục vụ sự phát triển kinh tế xã hội xoá đói giảm nghèo ,giữ gìn tốt an ninh chính trị trật tự trị an,an toàn xã hội trên địa bàn . Thực hiện cải cách theo nghị quyết 08/NQ - TW của bộ chính trị .

2 / MỤC TIÊU :

a , C□ng t□c th□c hi□n nhi□m v□ ch□nh tr□chuy□n m□n :

*** Cơ quan Viện kiểm sát :**

- *Công tác kiểm sát án hình sự :* Các vụ án khởi tố phải đ- ợc kiểm sát 100% ngay từ đầu . Tăng c- ờng và nâng cao vai trò trách nhiệm của VKS trong việc phê chuẩn lệnh bắt khẩn cấp ,bắt tạm giam ,ra hạn tạm giam ,tạm giữ . 100% các vụ án đ- ợc giải quyết trong hạn luật định . Tỷ lệ giải quyết án đạt 90% trở lên đảm bảo không bị oan ,sai hay bỏ lọt tội phạm ,tham gia xét xử 100% các vụ án hình sự bảo đảm đúng đ- ờng lối chính sách pháp luật đúng ng- ời ,đúng tội . Tăng c- ờng công tác thông tin ,phân loại và xử lý tội phạm .

- *Công tác kiểm sát tạm giữ ,tạm giam :* Không để một tr- ờng hợp nào tạm giữ ,tạm giam trái pháp luật hoặc quá hạn luật định . Nâng cao chất l- ợng các cuộc kiểm sát th- ờng kỳ và bất th- ờng tại nhà tạm giữ ,tạm giam .

- *Công tác kiểm sát thi hành án hình sự ,dân sự :* Th- ờng xuyên phối hợp chặt chẽ với cơ quan thi hành án ,bảo đảm bản án có hiệu lực đều phải đ- ợc đ- a ra thi hành theo đúng qui định của pháp luật bảo đảm đúng trình tự thủ tục và thời gian nâng cao chất l- ợng thi hành hình phạt cải tạo không giam giữ và án treo trên địa bàn .

- *Công tác kiểm sát án dân sự :* Lập hồ sơ 100% các vụ án thụ lý nâng cao chất l- ợng hồ sơ ,chất l- ợng kiểm sát trong từng giai đoạn thụ lý ,điều tra xác minh ,hoà giải ,xét xử ,tạm đình chỉ và đình chỉ . Tham gia 100% các vụ án mà pháp luật qui định VKS phải tham gia xét xử .

- *Công tác kiểm sát khiếu tố :* Thực hiện tốt luật khiếu nại ,tố cáo phấn đấu 100% đơn thuộc trách nhiệm VKS giải quyết xong . Tập trung giải quyết các đơn th- khiếu nại tố cáo liên quan đến hoạt động t- pháp ,đến hành vi tham nhũng ,buôn lậu ,vi phạm quyền dân chủ công dân ,các đơn th- của huyện uỷ ,HĐND ,UBND tỉnh chuyển đến . Tiếp tục đổi mới và nâng cao chất l- ợng công tác giải quyết khiếu nại ,tố cáo của công dân theo luật khiếu nại tố cáo .

*** Cơ quan Toà án :** Đảm bảo giải quyết và xét xử 100% các vụ án hình sự ,dân sự ,hành chính ,kinh tế ,lao động đã thụ lý . Đảm bảo chất l- ợng hồ sơ không để oan sai hay bỏ lọt tội phạm ,không để quá hạn luật định và vi phạm luật tố tụng . Không ngừng nâng cao chất l- ợng phiên toà đặc biệt là phần tranh luận bảo đảm dân chủ công bằng và công khai ,phát huy tốt công tác tuyên truyền qua hoạt động xét xử . Tăng c- ờng công tác hoà giải trong giải quyết các loại án dân sự ,hành chính ,kinh tế ,lao động ,hạn chế tối đa công tác xét xử . Phấn đấu xét xử 100% các các vụ án không bị huỷ do thiếu chứng cứ hay vi phạm tố tụng .

- Công tác thi hành án hình sự : Bảo đảm 100% các bản án có hiệu lực pháp luật đ- ợc đ- a ra thi hành đúng luật định .

b / C□ng t□c an ninh qu□c phĐng :

Hàng năm phối hợp với các cơ quan hữu quan và các đoàn thể động viên thanh niên đi khám tuyển nghĩa vụ quân sự ,xử lý nghiêm minh những tr- ờng hợp trốn hoặc chống luật nghĩa vụ quân sự .

Tiếp tục kiện toàn xây dựng lực l- ợng tự vệ liên cơ quan ,tổ chức tham gia tập huấn ,huấn luyện ,hội thao diễn tập cho lực l- ợng tự vệ ,bảo đảm nắm vững

các khoa mục ,kỹ thuật và khí tài đảm bảo quân số ,chất l- ợng và hiệu quả phấn đấu hàng năm tự vệ đơn vị đạt loại khá trở lên .

Th- ờng xuyên thông tin quán triệt cho mọi cán bộ đảng viên làm tốt công tác an ninh ,trật tự trị an an toàn xã hội ,nắm trắc tình hình ,phối kết hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng giải quyết kịp thời các vụ việc xảy ra . Các gia đình cán bộ đảng viên nơi c- trú g- ơng mẫu chấp hành tốt mọi chủ tr- ơng ,đ- ờng lối của Đảng chính sách pháp luật của nhà n- ớc .

c / C□ng t□c xây d□ng ch□nh quy□n □oàn th□:

Chi bộ lãnh đạo 2 cơ quan hoàn thành tốt nhiệm vụ ,ch- ơng trình công tác hàng năm ,không ngừng nâng cao chất l- ợng và hiệu quả công tác thực hiện tốt NQ 08 của bộ chính trị về cải cách cơ quan t- pháp . Kiên quyết không để đơn vị nào yếu kém ,trì trệ ,sinh hoạt cơ quan đều ,rà soát lại qui chế làm việc của mỗi đơn vị để điều chỉnh bổ sung kịp thời cho phù hợp với tình hình công tác của đơn vị . Tăng c- ờng công tác đào tạo bồi d- ỡng ,nghiên cứu nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ ,phân công ,phân nhiệm rõ ràng cho từng cán bộ . Hàng năm kiểm điểm đánh giá phân loại công chức theo h- ớng dẫn của ngành . Mọi cán bộ công nhân viên chức chấp hành nghiêm chỉnh ý thức tổ chức kỷ luật cơ quan . bảo đảm hoàn thành tốt nhiêm vụ đ- ợc giao . Chăm lo ,tạo điều kiện cho cán bộ nhân viên tham gia học tập các lớp chuyên môn ,quản lý nhà n- ớc ,chính trị nhằm không ngừng nâng cao trình độ đáp ứng nhu cầu công tác . Hàng năm hai đơn vị phấn đấu đạt tập thể lao động giỏi có 20% cá nhân đơn vị đ- ợc tặng giấy khen trở lên .

Tiếp tục củng cố tổ chức công đoàn đi vào hoạt động nề nếp có chất l- ợng thu ,nộp đoàn phí đầy đủ đúng chế độ ,th- ờng xuyên quan tâm đời sống vật chất tinh thần cho các đoàn viên công đoàn . Hăng hái tham gia các phong trào ,động viên chăm sóc để cùng nhau v- ợt mọi khó khăn hoàn thành nhiệm vụ , công đoàn hàng năm đạt đơn vị trong sạch vững mạnh .

Phối hợp với chi bộ hạt kiểm lâm th- ờng xuyên chăm lo ,tạo điều kiện cho đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh hoạt động . Đ- a tổ chức đoàn hoạt động có chất l- ợng thực sự là cánh tay đắc lực cho chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ , hàng năm chi đoàn đạt loại khá trở lên .

□ / C□ng t□c xây d□ng □□ng :

- *Công tác giáo dục chính trị t- t- ởng :* Chi bộ th- ờng xuyên quán triệt đầy đủ kịp thời mọi chủ tr- ơng đ- ờng lối , chỉ thị NQ của đảng đến mọi đảng viên chi bộ . Xây dựng kịp thời ch- ơng trình , kế hoạch và giải pháp cụ thể để thực hiện các NQ của đảng , nâng cao vai trò lãnh đạo của đảng và trách nhiệm của mỗi đảng viên trong mọi lĩnh vực công tác , phát huy quyền dân chủ , sâu sát lắng nghe và tiếp thu ý kiến của quần chúng nhân dân . tăng c- ờng công tác , giáo dục chính trị lý luận làm cho chủ nghĩa Mác - Lê Nin và t- t- ởng Hồ Chí Minh thấm sâu vào đời sống tinh thần của mọi cán bộ đảng viên .

- *Công tác tổ chức và cán bộ :* Duy trì sinh hoạt chi bộ đều theo đúng điều lệ đảng ,th- ờng xuyên trú trọng đổi mới và nâng cao chất l- ợng sinh hoạt chi bộ . Thu ,nộp và sử dụng đảng phí đầy đủ đúng chế độ . Duy trì và nâng cao chất l- ợng việc đảng viên sinh hoạt nơi c- trú . Đảm bảo sự hoạt động th- ờng xuyên và

thống nhất của chi uỷ ,chú trọng và nâng cao năng lực lãnh đạo của chi uỷ trên nguyên tắc : tập thể lãnh đạo ,cá nhân phụ trách ,thực sự là lãnh đạo hạt nhân ở cơ sở . Tạo điều kiện và động viên cán bộ đảng viên tham gia học thêm các lớp chuyên môn nghiệp vụ ,lý luận chính trị nhằm nâng cao trình độ . Phấn đấu trong nhiệm kỳ tới chi bộ luôn đạt trong sạch vững mạnh . 100% đảng viên đạt loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ không để một đảng viên nào khi phân loại không đủ t- cách hoặc bị kỷ luật . Hàng năm quan tâm tạo nguồn để bồi d- ỡng kết nạp quần chúng - u tú vào đảng , trong nhiệm kỳ phấn đấu kết nạp đ- ợc từ một Đảng viên trở lên .

- *Công tác kiểm tra :* Tăng c- ờng và nâng cao chất l- ợng công tác kiểm tra của chi bộ . Hàng năm xây dựng kế hoạch kiểm tra sát thực ,h- ớng nhiệm vụ kiểm tra vào việc kiểm tra đảng viên chấp hành và thực hiện NQ của chi bộ ,các chỉ thị ,NQ của cấp trên ,việc chấp hành điều lệ đảng ,việc thu ,nộp và sử dụng đảng phí của đảng viên và chi bộ . Giải quyết tốt đơn th- khiếu nại ,tố cáo đối với đảng viên ,phối hợp tốt với uỷ ban kiểm tra huyện uỷ trong các cuộc kiểm tra góp phần tích cực vào cuộc đấu tranh chống tham nhũng ,lãng phí và những biểu hiện về suy thái đạo đức lối sống của cán bộ đảng viên . Hàng năm chi bộ phải tiến hành song từ một đến hai cuộc kiểm tra trơ lên .

3 GIẢI PHÁP THỰC HIỆN :

Để đạt đ- ợc mục tiêu trên tr- ớc hết phải tăng c- ờng hoạt động có hiệu quả của chi uỷ . Chi uỷ phải thực sự là hạt nhân lãnh đạo chính trị cơ sở , không ngừng đổi mới và cải tiến ph- ơng pháp lãnh đạo của chi uỷ sao cho đạt hiệu quả . Đề cao vai trò hoạt động cá nhân chi uỷ , bảo đảm nguyên tắc tập thể lãnh đạo cá nhân phụ trách .

Nắm chắc và vận dụng sáng tạo các NQ của Đảng vào thực tiễn của chi bộ xây dựng ch- ơng trình hành động sát thực và phù hợp với từng đơn vị . Đồng thời tranh thủ sự lãnh đạo và chỉ đạo của Đảng cấp trên .

Trú tọng công tác giáo dục chính trị t- t- ởng , tăng c- ờng sự đoàn kết thống nhất trong chi bộ phát huy sức mạnh tập thể . Tăng c- ờng công tác kiểm tra giám sát của chi bộ , giải quyết tốt các đơn th- khiếu nại tố cáo có liên quan đến Đảng viên chi bộ .

Phát huy dân chủ , nêu cao ý thức tự lực , sáng tạo ,giám nghĩ ,giám làm ,giám chịu trách nhiệm . Tinh thần v- ợt mọi khó khăn của tập thể Đảng viên chi bộ ,bảo đảm và phát huy chất l- ợng sinh hoạt chi bộ ,th- ờng xuyên đổi mới nội dung sinh hoạt chi bộ và qui trình ra NQ .

Đại hội chi bộ nhiệm kỳ 2003 - 2005 là đại hội của sự dân chủ ,đoàn kết và đổi mới ,thể hiện ý trí , nguyện vọng và quyết tâm của mọi cán bộ đảng viên trong chi bộ v- ợt qua mọi khó khăn phát huy những thành tích đã đạt đ- ợc . Khắc phục những yếu kém tồn tại để v- ơn lên thực hiện thắng lợi NQ của chi bộ đã đề ra góp phần xây dựng quê h- ơng Ba Chẽ ngày một giàu đẹp văn minh ,xứng đáng với tiền thân cách mạng Hải Chi ./.

CHI UỶ CHI BỘ TOÀ ÁN - KIỂM SÁT
P' BÍ TH-

Lê Viết C□ờng

HUYỆN UỶ BA CHẽ
CHI BỘ TOÀ ÁN - KIỂM SÁT

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Ba chẽ ,ngày 20 tháng 6 năm 2003

GIẤY MỜI

Kính gửi :

.....

.....

Đ- ợc sự đồng ý của th- ờng trực Huyện uỷ Ba Chẽ chi bộ Toà án - Kiểm sát
Ba Chẽ tổ chức đại hội chi bộ nhiệm kỳ 2003 - 2005 .

Kính mời : .....
.....

Thời gian : Từ 8h - 11h 30' ngày 27 tháng 6 năm 2003
Địa điểm : Tại hội tr- ờng Viện kiểm sát huyện Ba chẽ .

Chi bộ Toà án - Kiểm sát kính mong sự có mặt của các vị đại biểu để đại hội
đạt kết quả tốt .

T / M CHI UỶ
p' bí th

Lê Viết C- ờng